

Số: 2083 /KL-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 6 năm 2013

KẾT LUẬN THANH TRA

**Một số dự án chậm tiến độ hoàn thành tại các huyện:
Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long, Sơn Tịnh**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:..... 2700.....
ĐẾN	Ngày: 10/6/13
	Chuyên:.....

Căn cứ Điều 50 Luật Thanh tra năm 2010;

Xét nội dung Báo cáo kết quả thanh tra số 07/BC-ĐTTra ngày 12/4/2013 của Đoàn Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập tại Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 31/01/2013;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại các Công văn: số 262/TTT-NV1 ngày 07/5/2013, số 362/TTT-NV1 ngày 04/6/2013 và ý kiến thảo luận thống nhất của các thành viên tham dự cuộc họp vào ngày 24/5/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận như sau:

I. HUYỆN SON TINH:

Dự án đường Tịnh Hà - Tịnh Bắc

1. Về thủ tục hồ sơ pháp lý:

Dự án đường Tịnh Hà - Tịnh Bắc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 14/12/2009 với tổng mức đầu tư 41,237 tỷ đồng; trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tại Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 20/7/2010 với tổng kinh phí 41,237 tỷ đồng.

Quy mô xây dựng: Đường cấp VI đồng bằng; tổng chiều dài toàn tuyến 8.835m: Bề rộng nền đường 6,5m, bề rộng mặt đường đá dăm láng nhựa 3,5m, gia cố lề 2x1,5m đối với đường bê tông xi măng và lề đường 2x1m đối với đường đá dăm láng nhựa.

2. Công tác thương thảo ký kết hợp đồng và thi công xây lắp:

a) Gói thầu số 07: Đơn vị trúng thầu xây lắp là Công ty Cổ phần xây dựng Phú Hòa. Giá hợp đồng: 9,6 tỷ đồng; Tiến độ thực hiện: 365 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng (bàn giao mặt bằng tháng 02/2011, hoàn thành tháng 02/2012).

b) Gói thầu số 08: Đơn vị trúng thầu xây lắp là Liên danh Công ty TNHH XD-TM Trường Thành, Công ty TNHH Thành Công và Xí nghiệp Công Định. Giá trị hợp đồng 11,159 tỷ đồng: Công ty TNHH XD-TM Trường Thành 7,658 tỷ đồng; Xí nghiệp Công Định 2,002 tỷ đồng và Công ty TNHH Thành Công 1,498 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 365 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng.

c) Gói thầu số 09: Đơn vị trúng thầu xây lắp là Liên danh Công ty TNHH Liên Hiệp và Công ty Cổ phần xây dựng Tiến Hưng. Giá hợp đồng 11,393 tỷ đồng: Công ty TNHH Liên Hiệp 7,146 tỷ đồng và Công ty Cổ phần xây dựng Tiến Hưng 4,247 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 365 ngày kể từ bàn giao mặt bằng.

3. Kết quả thanh tra:

a) Công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp:

- Gói thầu xây lắp số 07: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 06/01/2011 với Công ty Cổ phần xây dựng Phú Hòa với giá trị hợp đồng 9.600 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 20% giá trị hợp đồng và có bảo lãnh tiền tạm ứng đến khi thu hồi hết số tiền tạm ứng.

- Gói thầu xây lắp số 08: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 23/12/2010 với Liên danh Công ty TNHH XD-TM Trường Thành, Công ty TNHH Thành Công và Xí nghiệp Công Định với giá trị hợp đồng 11.159 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 50% giá trị hợp đồng; Công ty TNHH XD TM Trường Thành có bảo lãnh tiền tạm ứng.

- Gói thầu xây lắp số 09: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 23/12/2010 với Liên danh Công ty TNHH Liên Hiệp và Công ty CP Tiến Hưng với giá trị hợp đồng 11.393 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 50% giá trị hợp đồng; Công ty Cổ phần Tiến Hưng có bảo lãnh tiền tạm ứng.

b) Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường:

- Gói thầu xây lắp số 07: Đã thi công, hoàn công theo hồ sơ thiết kế được duyệt, đang sử dụng bình thường.

- Gói thầu xây lắp số 08: Đã thi công chiều dài tuyến và nền, mặt đường, Cống thoát nước ...phù hợp với hồ sơ thiết kế. Đoạn qua núi phá đá nổ mìn trên 90%, hiện tại đã khoan lỗ nổ mìn tiếp với chiều dài còn lại 146,52m để thông tuyến.

- Gói thầu xây lắp số 09: Phần khối lượng Công ty Cổ phần xây dựng Tiến Hưng thi công đã hoàn thành. Đối với khối lượng còn lại của Công ty TNHH Liên Hiệp hiện nay do Công ty Cổ phần xây dựng Tiến Hưng đảm nhận đã hoàn thành nhiều hạng mục công trình; nhà thầu đang hoàn thiện phần còn lại của gói thầu (gồm: *Nền, mặt đường chiều dài; Mương thoát nước; gia cố mái taluy; Cầu Minh Lộc*).

c) Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp:

- Đối với gói thầu xây lắp số 07: Công ty Cổ phần xây dựng Phú Hòa. Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đến 31/12/2012: 9.201 triệu đồng. Số tiền đã thanh toán đến hết niên độ 2012: 8,395 tỷ đồng. Số tiền còn nợ chưa thanh toán giá trị khối lượng đã nghiệm thu với nhà thầu 806 triệu đồng.

- Đối với gói thầu xây lắp số 08: Liên danh Công ty TNHH XD TM Trường Thành, Xí nghiệp xây dựng Công Định và Công ty TNHH Thành Công. Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đến 31/12/2012: 9.342 triệu đồng. Số tiền đã thanh toán đến hết niên độ 2012: 9.097 triệu đồng. Số tiền còn nợ chưa thanh toán giá trị khối lượng đã nghiệm thu với nhà thầu 245 triệu đồng.

- Đối với gói thầu xây lắp số 09: Liên danh Công ty TNHH Liên Hiệp và Công ty Cổ phần Tiến Hưng. Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đến ngày 28/02/2013 là 7.038 triệu đồng. Số tiền đã thanh toán đến ngày 28/02/2013: 6.595 tỷ đồng. Số tiền còn nợ chưa thanh toán giá trị khối lượng đã nghiệm thu với nhà thầu Công ty Cổ phần Tiến Hưng 443 triệu đồng.

4. Nguyên nhân chậm tiến độ và trách nhiệm: Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nên chậm bàn giao mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công theo tiến độ cam kết trong hợp đồng. Nhà thầu cũng không chủ động xây dựng lại kế hoạch tiến độ thi công theo tình hình thực tế để phù hợp với điều kiện về thời gian. Tình hình giá cả nguyên, nhiên, vật liệu tăng, lãi vay ngân hàng cao, trong khi Nhà nước chưa có cơ chế điều chỉnh giá kịp thời tại thời điểm, nên các nhà thầu gặp khó khăn về mặt tài chính đã ảnh hưởng đến việc thi công công trình chậm tiến độ theo kế hoạch đề ra.

5. Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

a) UBND huyện Sơn Tịnh và Ban Quản lý dự án đã chỉ đạo khắc phục từng phần việc trong dự án; cụ thể như:

- Đối với gói thầu số 08: Giám đốc Công ty TNHH Thành Công bị bệnh hiểm nghèo đã chết; UBND huyện Sơn Tịnh đã quyết định điều chuyển khối lượng còn lại cho thành viên liên danh là Công ty TNHH XD-TM Trường Thành.

- Đối với gói thầu số 09: Công ty TNHH Liên Hiệp nhà thầu mất khả năng tài chính không tiếp tục thi công công trình vi phạm hợp đồng đã ký kết. UBND huyện và Ban Quản lý đã có văn bản chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với Công ty TNHH Liên Hiệp. Phần khối lượng còn lại UBND huyện Sơn Tịnh đã có Quyết định chuyển giao cho thành viên liên danh Công ty Cổ phần Tiến Hưng thực hiện. Đến nay Công ty Cổ phần Tiến Hưng đã triển khai thực hiện thi công và dự kiến hoàn thành trong quý II/2013.

b) Xử lý trách nhiệm các sai phạm:

- Về kiểm điểm trách nhiệm UBND huyện (*chủ đầu tư*), Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện: Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm về việc chậm khắc phục đối với gói thầu số 08 và 09 của dự án đường Tịnh Hà - Tịnh Bắc đối với UBND huyện, Ban Quản lý và các phòng ban liên quan.

- UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thực hiện các nội dung sau: Chủ tịch UBND huyện có trách nhiệm chỉ đạo Chủ đầu tư, Ban quản lý và các phòng ban liên quan cần có biện pháp khắc phục để đẩy nhanh tiến độ thi công đối với các hạng mục công trình chậm tiến độ để đưa công trình vào sử dụng trong quý II/2013 (*đúng cam kết trong Báo cáo số 28 ngày 19/02/2013 của UBND huyện*).

II. HUYỆN SON HÀ

Dự án đường Sơn Kỳ - Mô Nít (đường Giá Cối - Mô Nít)

1. Về thủ tục hồ sơ pháp lý:

Dự án đường Sơn Kỳ - Mô Nít được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 29/10/2008 (*ngày 09/3/2009, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 349/QĐ-UBND đổi tên thành đường Giá Gối - Mô Nít*) với tổng mức đầu tư 21.100 triệu đồng, dự án được phân chia thành 3 gói thầu; trong đó: Gói thầu số 3 là gói thầu xây lắp có giá trị 17.087 triệu đồng, thời gian thực hiện 18 tháng (*kể từ ngày bàn giao mặt bằng thi công*). UBND huyện Sơn Hà ban hành Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 06/7/2009 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình và Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 31/3/2010 phê duyệt tổng dự toán điều chỉnh công trình đường Giá Gối - Mô Nít có tổng mức đầu tư 21.100.000.000 đồng (*Chi phí xây dựng 18.347.692.423 đồng, Chi phí giải phóng mặt bằng 401.000.000 đồng, Chi phí quảng lý dự án 284.397.065 đồng, Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 1.233.243.493 đồng, Chi phí khác 168.977.210 đồng, Chi phí dự phòng 654.689.809 đồng*). Thời gian thực hiện: 2009-2011.

Về quy mô: Dự án chiều dài toàn tuyến 3.282m, bề rộng nền đường 6m, bề rộng mặt đường 3,5m, bề rộng lề đường 2x1,25(m), mặt đường đá dăm láng nhựa, cầu cống bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu, rãnh thoát nước dọc được gia cố bằng bê tông và bố trí hệ thống an toàn giao thông tại những đoạn cần thiết. Công trình thoát nước gồm có 18 cống các loại.

2. Công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp: Trên cơ sở kết quả đấu thầu ngày 15/10/2009, Ban quản lý đã ký kết hợp đồng thi công với từng nhà thầu trong Liên danh theo giá trị khối lượng công việc, hạng mục công trình trên chiều dài tuyến được phân chia cho từng nhà thầu (*Công ty Cổ phần Giao Thủy 10,293 tỷ đồng, Công ty TNHH Minh Tuấn 2,5194 tỷ đồng, Công ty TNHH Thiên Vũ 5,5053 tỷ đồng*). Thời gian thi công 17 tháng kể từ ngày bàn giao tim, cọc mốc (*khởi công ngày 01/11/2009, hoàn thành ngày 01/4/2011*).

3. Kết quả thanh tra:

a) Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường:

- Đoạn tuyến do Công ty Cổ phần Giao Thủy nhận thầu và Đoạn tuyến do Công ty TNHH Minh Tuấn nhận thầu, các nhà thầu đã thi công chiều dài tuyến và nền, mặt đường đá dăm láng nhựa; cống thoát nước ngang; mương thoát nước dọc và tín hiệu an toàn giao thông đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt, hồ sơ hoàn công và đang sử dụng bình thường.

- Đoạn tuyến do Công ty TNHH Thiên Vũ nhận thầu chỉ mới thi công phần đào đất nền đường, bạt mái taluy. Các hạng mục quan trọng của gói thầu chưa thi công, hoàn thiện; cụ thể như: Nền đường toàn tuyến chưa hoàn thiện, mặt đường đá dăm láng nhựa chiều dài 556,18m, cầu Mô Nít chiều dài 54m, 02 cống thoát nước ngang, rãnh thoát nước dọc tổng chiều dài 439,94m và tín hiệu an toàn giao thông.

b) Về việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp:

- Tạm ứng 10.430 triệu đồng, tương ứng với 56,9% giá trị hợp đồng.

- Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu là 13.382 triệu đồng.

- Tổng số tiền đã thanh toán giá trị xây lắp hoàn thành đến 28/02/2013 là 12.382 triệu đồng, trong đó:

+ Công ty Cổ phần Giao Thủy 10.057 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi hết số tiền tạm ứng 6.175 triệu đồng*).

+ Công ty TNHH Minh Tuấn 2.325 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi hết số tiền tạm ứng 1.330 triệu đồng*).

+ Công ty TNHH Thiên Vũ: năm 2009 tạm ứng 725 triệu đồng; nhưng Công ty không thi công nên không có khối lượng hoàn ứng. Tuy nhiên, đến tháng 01/2010, Ban quản lý tiếp tục tạm ứng cho Công ty 2.200, triệu đồng; nâng tổng số tiền đã tạm ứng là 2.925 triệu đồng, tương ứng 53,13% giá trị hợp đồng. Đến nay, Công ty mới chỉ thực hiện giá trị khối lượng ước đạt 801 triệu đồng (*khối lượng này do Công ty cùng đơn vị tư vấn giám sát tính toán tại Bảng tính khối lượng đào nền đường đoạn do Công ty thi công tại lý trình Km 12+232,48 - Km 12+770,97 thực hiện ngày 07/3/2013*) nên chưa thu hồi được số tiền tạm ứng 2,925 tỷ đồng.

4. Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm:

a) Do bị ảnh hưởng bởi những yếu tố khách quan như: Điều kiện thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng đến công tác thi công tại hiện trường. Tình hình giá cả nguyên, nhiên, vật liệu tăng, lãi vay ngân hàng cao, trong khi Nhà nước chưa cho cơ chế điều chỉnh giá kịp thời tại thời điểm này nên các nhà thầu gặp khó khăn về mặt tài chính đã ảnh hưởng đến việc thi công công trình chậm tiến độ theo kế hoạch đề ra.

b) Về tạm ứng và thanh toán vốn cho nhà thầu:

- Việc thương thảo ký kết hợp đồng của các chủ đầu tư (Ban quản lý) không được chặt chẽ, nhất là vấn đề tạm ứng vốn và quản lý, sử dụng vốn tạm ứng.

- Công ty TNHH Thiên Vũ trong liên danh năng lực thực tế yếu và trúng thầu nhiều công trình trong cùng thời điểm, dẫn đến dàn trải nguồn lực tài chính, nhân lực, trang thiết bị thi công không đáp ứng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu nên mất khả năng thực hiện hoàn thành gói thầu như đã cam kết trong hợp đồng.

5. Biện pháp khắc phục, biện pháp xử lý:

a) Các biện pháp khắc phục của Ban quản lý và của UBND huyện (Chủ đầu tư):

- UBND huyện và Ban quản lý đã nhiều lần có văn bản đôn đốc nhà thầu thi công nhưng nhà thầu vẫn không thực hiện. Đến tháng 9/2011, Ban quản lý có thông báo chấm dứt hợp đồng thi công đối với Công ty TNHH Thiên Vũ và cũng trong 9/2011, Công ty TNHH Thiên Vũ xin gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng đến 30/4/2012, nhưng vẫn không thực hiện. UBND huyện có Thông báo số 64 ngày 18/4/2012, phê bình Ban quản lý thực hiện chưa nghiêm túc điểm 2 Thông báo số 50 ngày 26/3/2012, bổ sung tài liệu liên quan đến ứng tiền của Công ty TNHH Thiên Vũ, ra Thông báo chấm dứt thi công đối với Công ty. Ban quản lý có Thông báo số 22 ngày 27/4/2012 về chấm dứt hợp đồng xây lắp với Công ty TNHH Thiên Vũ.

- Ngày 01/10/2012, UBND huyện đã ký và nộp đơn khởi kiện Công ty TNHH Thiên Vũ ra Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà về việc Công ty nhận tạm ứng số tiền 2,925 tỉ đồng, mới thực hiện được giá trị khối lượng 0,801 tỷ đồng. Buộc Công ty TNHH Thiên Vũ hoàn trả và bồi thường với tổng số tiền 4.644.056.470 đồng, trong đó: Hoàn trả tiền tạm ứng mà không có khối lượng thanh toán là 2.124.000.000 đồng (*đã trừ phần khối lượng thực hiện 801 triệu đồng*) và bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng (*chênh lệch đơn giá thi công tính tại thời điểm tháng 8 năm 2012*) là 1.969.521.653 đồng và phạt chậm tiến độ 05 tháng là 550.534.817 đồng (*tương ứng 10% giá trị hợp đồng*). Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà có Giấy báo nhận đơn khởi kiện số 98/GB-TA và ban hành Thông báo số 80/TB-TA nộp tiền án phí sơ thẩm; Ban quản lý đã thực hiện nộp đủ tiền án phí sơ thẩm 56.322.000 đồng cho Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà; Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho Công ty TNHH Thiên Vũ theo Điều 174 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện nay, Tòa án nhân dân huyện đã đình chỉ giải quyết vụ án và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hà. Theo tinh thần cuộc họp liên ngành: Công an huyện Sơn Hà, Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Hà thì Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà đình chỉ giải quyết vụ án theo qui định tại khoản 1 Điều 192 và điểm đ khoản 1 Điều 168 Bộ luật Tố tụng dân sự và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Hà đề nghị xử lý hình sự hành vi vi phạm pháp luật của ông Bùi Minh Tú theo qui định của pháp luật.

b) Xử lý trách nhiệm các sai phạm: Tổ chức kiểm điểm đối với các khuyết điểm của UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý, các đơn vị, cá nhân có liên quan về việc quản lý vốn tạm ứng không đúng quy định theo hợp đồng, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp. Trong quá trình phân công giao nhiệm vụ cho Ban quản lý các Dự án Đầu tư và Xây dựng huyện, thì chủ đầu tư chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc có trách nhiệm báo cáo việc tạm ứng, thực hiện tiến độ theo cam kết, việc hoàn ứng và đề xuất Chủ đầu tư để xử lý chậm tiến độ.

c) UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý tiếp tục theo đuổi vụ kiện Công ty TNHH Thiên Vũ hoàn trả và bồi thường số tiền do đã tạm ứng tiền để thi công công trình, nhưng không hoàn thành đúng như hợp đồng đã ký kết. Đồng thời, có văn bản báo cáo đề xuất phương án xử lý có tính khả thi đối với việc đầu tư xây dựng tuyến đường Giá Gối - Mô Nít (đoạn Công ty TNHH Thiên Vũ thi công chưa hoàn thành) để UBND tỉnh xem xét quyết định.

III. HUYỆN MINH LONG

Dự án đường Làng Tranh

1. Về thủ tục hồ sơ pháp lý:

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh số 49/2006/NQ-HĐND ngày 08/7/2006 về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2006, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 42/2006/QĐ-UBND ngày 09/8/2006 về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2006 (*phần vốn trong nước*). Tuy nhiên, những năm sau đó không thực hiện đầu tư vì không được bố trí vốn. Theo Báo cáo số 79 ngày 30/5/2013 của UBND huyện Minh Long, huyện không có nguồn kinh phí để thuê tư vấn đánh giá tác động môi trường cũng như các thủ tục khác có liên quan đến rừng phòng hộ. Do đó từ 50 hộ sinh sống, nhưng vì điều kiện đời sống vật chất và tinh thần còn quá khó khăn, sản phẩm làm ra không có đường vận chuyển để bán, tăng thu nhập cho gia đình, các cháu không có trường để học, đi từ Làng Tranh về xã để học quá xa và chỉ đi theo lối mòn trong rừng, nhưng khi mùa mưa thì không thể đi lại được, khi có người đau ốm không có điều kiện để chữa bệnh, nhất là những người bị nặng không được cấp cứu kịp thời. Vì vậy, từ năm 2009 nhiều hộ dân lần lượt chuyển xuống xóm Gò Nay 15 hộ và đến năm 2010 ÷ 2011 chuyển xuống xóm Gò Nay 25 hộ. Đến nay còn 10 hộ ở lại Làng Tranh Trên (Làng Rèn); đối với số gia đình chuyển xuống xóm Gò Nay sinh sống chỉ để thuận lợi cho con cái học hành, đau ốm được chăm sóc kịp thời. Nhưng khi đến mùa vụ những hộ dân từ Làng Tranh Trên cũng phải trở về làng cũ để sản xuất, vì nơi ở mới không có đất cho họ sản xuất, để phát triển kinh tế gia đình.

Đến ngày 29/11/2010, Sở Kế hoạch và Đầu Tư có Tờ trình số 1132 gửi UBND tỉnh báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt dự án Đường Làng Tranh. Đồng thời, theo Công văn số 591/UBND-KTTH ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh về xem xét giải quyết kiến nghị của cử tri theo yêu

cầu của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 26 ngày 23/01/2011, trong đó có nội dung: *Cử tri huyện Minh Long kiến nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư mở rộng tuyến đường từ Gò Nay đi Gò Tranh xã Long Sơn; tuyến đường Làng Trê đi Làng Ren xã Long Môn để thuận tiện cho việc đi lại của dân.* Ngày 01/6/2011, UBND huyện Minh Long có Tờ trình số 36 xin bổ sung danh mục công trình và phân khai kế hoạch vốn 2011 theo Nghị quyết 30a. Ngày 17/6/2011, UBND tỉnh có Quyết định số 881 phê duyệt dự án Đường Làng Tranh và Quyết định số 882 phân khai bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn Hỗ trợ huyện nghèo năm 2011 theo Nghị quyết 30a của Chính phủ, trong đó có Đường đi Làng Tranh (Đường Yên Ngựa). Ngày 01/8/2011, UBND tỉnh có Quyết định số 1190 phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án Đường Làng Tranh.

Ngày 03/8/2011, UBND tỉnh có Công văn số 2196 triển khai thực hiện Công văn số 3809 ngày 03/8/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn rà soát, cắt giảm, điều chuyển vốn đầu tư phát triển kế hoạch 2011, đối với Chương trình 30a, tỉnh phân bổ cho 6 huyện miền núi theo các tiêu chí quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho phép triển khai 2011, trong đó có Đường Làng Tranh. Đến ngày 03/10/2011, UBND tỉnh có Công văn số 2801 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát các dự án khởi công mới theo tinh thần Nghị quyết 11/NQ-CP báo cáo tình hình rà soát, cắt giảm, điều chuyển vốn đầu tư phát triển tại Công văn số 2196 ngày 03/8/2011 của UBND tỉnh. Trong thời gian này, UBND tỉnh tiếp tục rà soát, cắt giảm, điều chuyển vốn các dự án, công trình; đối với Chương trình 30a, các dự án tiếp tục bố trí vốn, trong đó có Đường Làng Tranh. Ngày 22/11/2011, Văn phòng Tỉnh ủy có Thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy số 233 trong đó có nêu: *Đối với 02 dự án đường Làng Tranh và dự án đường Long Môn - Làng Ren (huyện Minh Long): Không đưa dự án đường Long Môn - Làng Ren vào kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2012, điều chuyển nguồn vốn của dự án này để bố trí thực hiện các dự án khác ở miền núi, đồng bằng, đô thị.* Đến ngày 25/11/2011, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 8198 kèm theo danh mục các dự án không được khởi công mới; trong danh mục này không có dự án Đường Làng Tranh (*như vậy, Đường Làng Tranh được tiếp tục xây dựng*).

2. Công tác thương thảo ký hợp đồng và thi công xây lắp:

UBND tỉnh có Quyết định số 1190/QĐ-UBND ngày 01/8/2011 phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án Đường Làng Tranh, huyện Minh Long và theo đó dự án được phân chia thành 8 gói thầu, trong đó có 2 gói thầu thi công xây lắp (*về lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, hình thức thực hiện hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh, thời gian thực hiện hợp đồng: Tối đa 12 tháng*). UBND huyện Minh Long phê duyệt bản vẽ thi công và tổng dự toán: 63.635 triệu đồng (*chi phí xây dựng 56.956,9 triệu đồng, chi phí đền bù 1.589,2 triệu đồng, chi phí quản lý dự án 862,9 triệu đồng, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 3.444,8 triệu đồng, chi phí khác 477,2 triệu đồng, dự phòng chi 303,6 triệu đồng*).

Ngày 27/9/2011, UBND huyện Minh Long có Quyết định số 805 phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu xây lắp số 7, giá gói thầu 24.741 triệu đồng, hình thức hợp đồng là theo đơn giá điều chỉnh, thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng. Đến cuối năm 2011 mới ký hợp đồng xây lắp.

Ngày 27/9/2011, UBND huyện Minh Long có Quyết định số 806 phê duyệt hồ sơ mời thầu Gói thầu xây lắp số 8, giá gói thầu 24.732 triệu đồng, hình thức hợp đồng là theo đơn giá điều chỉnh, thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng.

3. Kết quả thanh tra:

a) Công tác thương thảo, ký hợp đồng:

- Gói thầu xây lắp số 07: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 15/12/2011 với Công ty Xây dựng Thành Đạt, giá trị hợp đồng 30.219,8 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng tối đa là 50%. Không cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng.

- Gói thầu xây lắp số 08: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 16/12/2011 với Liên danh Công ty TNHH thương mại Hương Lúa, Công ty Cổ phần Tiến Hưng và Công ty Cổ phần xây dựng Khánh Thịnh với giá trị hợp đồng là 26.716,7 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng tối đa là 50%. Không cam kết bảo lãnh tiền tạm ứng.

b) Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường:

- Gói thầu xây lắp số 07: Nhà thầu đã thi công 5.532m/6.000m chiều dài tuyến và nền đường, 03/05 tường chắn Taluy âm độc lập, 32/47 cống thoát nước ngang, đang tiếp tục thi công hoàn thiện khối lượng, hạng mục còn lại của gói thầu số 7.

- Gói thầu xây lắp số 8: Mới chỉ hoàn thành công việc đúc 200 buy công bê tông cốt thép, toàn bộ khối lượng các hạng mục của gói thầu số 8 chưa thi công do vướng rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham.

c) Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp.

- Gói thầu số 7: Công ty Xây dựng Thành Đạt.

Tạm ứng hợp đồng 13.500 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ 44,6% giá trị hợp đồng. Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu 26.895,919 triệu đồng (*đạt tỷ lệ 80% giá trị khối lượng theo hợp đồng trúng thầu*). Số tiền đã thanh toán 26.895,919 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi hết số tiền tạm ứng 13.500 triệu đồng*).

- Gói thầu số 8:

+ Tạm ứng 10.314,627 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ 22,98% giá trị hợp đồng (*lần 1 vào ngày 20/12/2011 với số tiền 4.000,347 triệu đồng; lần 2*

vào ngày 28/12/2011 với số tiền 6.314,28 triệu đồng). Cụ thể như sau: Công ty cổ phần Tiến Hưng 4.106 triệu đồng (ứng lần 1 vào ngày 20/12/2011 số tiền 1.500 triệu đồng, lần 2 vào ngày 28/12/2011 số tiền 2.606 triệu đồng) tương ứng với tỷ lệ 39,9% giá trị hợp đồng; Công ty cổ phần Xây dựng Khánh Thịnh 2.200,347 triệu đồng (ứng lần 1 vào ngày 20/12/2011 số tiền 1.000,347 triệu đồng, lần 2 vào ngày 28/12/2011 số tiền 1.200 triệu đồng), tương ứng với tỷ lệ 44% giá trị hợp đồng; Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa 4.008,280 triệu đồng (ứng lần 1 vào ngày 20/12/2011 số tiền 1.500 triệu đồng, lần 2 vào ngày 29/12/2011 số tiền 2.508,280 triệu đồng), tương ứng với tỷ lệ 34,9% giá trị hợp đồng.

+ Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu 540,827 triệu đồng. Gồm: Công ty cổ phần Tiến Hưng 540,827 triệu đồng (đạt tỷ lệ 5,25% giá trị khối lượng theo hợp đồng). Công ty cổ phần Xây dựng Khánh Thịnh: Chưa thi công; Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa: Chưa thi công.

+ Số tiền đã thanh toán là 540,827 triệu đồng (thanh toán cho Công ty Cổ phần Tiến Hưng 540,827 triệu đồng; trong đó đã thu hồi tạm ứng là 343,425 triệu đồng).

+ Số tiền chưa thu hồi tạm ứng 9.773,8 triệu đồng. Gồm: Công ty Cổ phần Tiến Hưng 3.762,575 triệu đồng; Công ty cổ phần Xây dựng Khánh Thịnh 2.200,347 triệu đồng; Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa 4.008,280 triệu đồng.

4. Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm:

a) Đối với gói thầu xây lắp số 08:

- Trong quá trình khảo sát, lập dự án đầu tư và thiết kế kỹ thuật thi công, đơn vị tư vấn và chủ đầu tư không có các giải pháp để xử lý kịp thời đối với diện tích rừng phòng hộ tuyến đường đi qua. Trách nhiệm này thuộc về UBND huyện (chủ đầu tư) và Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện Minh Long.

- Trong giai đoạn tổ chức thực hiện xây dựng tuyến đường thì phát sinh vướng mắc đối với việc xử lý rừng phòng hộ, UBND huyện Minh Long đã có nhiều văn bản đề xin chủ trương, xử lý rừng phòng hộ với nhiều đơn vị có liên quan (theo Báo cáo giải trình số 79 ngày 30/5/2013 của UBND huyện Minh Long có nêu cụ thể các công văn, biên bản làm việc giữa UBND huyện Minh Long, UBND huyện Sơn Hà, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý Rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm huyện Sơn Hà, Hạt Kiểm lâm huyện Minh Long cùng các đơn vị khác có liên quan đều thống nhất với UBND huyện Minh Long xin chuyển mục đích từ đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp, để thực hiện dự án Đường Làng Tranh). Trên cơ sở thống nhất đề nghị của các sở, ban, ngành, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 151 ngày 24/8/2012 (tại Điều 1 có ghi: Thu hồi và chuyển mục đích từ đất rừng phòng

hộ sang đất phi nông nghiệp, để thực hiện dự án Đường Làng Tranh. Tại Điều 4 có ghi: Giao nhiệm vụ cho Sở Tài Nguyên và Môi Trường thu hồi hoặc chỉnh lý Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức có đất bị thu hồi nếu có theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thanh lý rừng phòng hộ trong diện tích đã thu hồi theo đúng quy định của pháp luật...). Tuy nhiên, sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định số 151 thì Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham không thực hiện, nhưng lại có Báo cáo số 67 ngày 24/9/2012 đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, có văn bản kiến nghị UBND tỉnh xem xét, dừng thực hiện tuyến đường này trên địa bàn xã Sơn Linh, huyện Sơn Hà và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Báo cáo số 1603 ngày 16/10/2012 về việc Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham đề nghị dừng thi công Đường Làng Tranh đi qua xã Sơn Linh huyện Sơn Hà. Vì vậy, gói thầu số 08 dự án Đường Làng Tranh chưa thi công được. Đối với việc Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có đề nghị dừng thi công Đường Làng Tranh đi qua xã Sơn Linh huyện Sơn Hà do có rừng phòng hộ là trái với Công văn số 1931 ngày 01/12/2011 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất việc chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp, để thực hiện dự án Đường Làng Tranh như đề nghị của 02 huyện Minh Long và Sơn Hà tại công văn số 405/UBND-BQL ngày 01/12/2011 và Công văn số 1582/CV-UBND ngày 22/11/2011 về việc trình ký thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất để xây dựng Đường Làng Tranh huyện Minh Long và các Biên bản thỏa thuận thống nhất vị trí xây dựng Đường Làng Tranh của huyện Minh Long với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham và các cơ quan có liên quan. Trách nhiệm này thuộc về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham.

- Về tạm ứng và thanh toán vốn: Mặc dù bị vướng mắc rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham, nhưng Ban quản lý vẫn tiếp tục cho ứng vốn lần 2 (tổng số tiền tạm ứng 10.314,627 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ 22,98% giá trị hợp đồng: lần 1 vào ngày 20/12/2011 với số tiền 4.000,347 triệu đồng; lần 2 vào ngày 28/12/2011 với số tiền 6.314,28 triệu đồng). Đồng thời, qua thanh tra thực tế tại hiện trường cho thấy việc khởi công xây dựng gói thầu số 07, 08 đồng thời cùng một thời điểm là không có tính khả thi. Ban quản lý chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc trong quá trình sử dụng tiền tạm ứng của các nhà thầu thi công xây lắp, để có biện pháp hữu hiệu thu hồi tiền tạm ứng được kịp thời theo đúng quy định. Trách nhiệm này thuộc về Ban quản lý các dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Minh Long.

5. Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

a) Các biện pháp khắc phục đã được UBND huyện thực hiện:

- Chủ tịch UBND huyện Minh Long đã có báo cáo tổ chức kiểm điểm đối với những sai sót trong việc tổ chức thực hiện dự án đường Làng Tranh.

- Ngày 11/3/2013, UBND huyện Minh Long có Tờ trình số 20/TTr-UBND đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các vướng mắc của gói thầu số 08 theo 2 hướng như sau:

+ Nếu UBND tỉnh cho tiếp tục thi công thì chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho thanh lý rừng phòng hộ, để dự án được tiếp tục thi công.

+ Nếu dừng thực hiện dự án thì UBND huyện đề nghị xin khoản tiền tạm ứng và tổng mức của gói thầu số 08 cho UBND huyện đầu tư xây dựng như sau: Cho phép UBND huyện đầu tư xây dựng khu dân cư Suối Xà Lơ, xã Long Sơn, để tái định cư cho các hộ dân từ Làng Tranh Trên xuống; kinh phí hỗ trợ thu hồi và cấp đất cho nhân dân ở Làng Tranh Trên xuống; đầu tư xây dựng tuyến đường từ nhà ông Vị đến nhà trẻ tại trung tâm huyện, để đạt tiêu chí xây dựng trung tâm huyện thành đô thị loại V vào năm 2015, theo tinh thần Nghị quyết tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII và huyện Đảng bộ lần thứ XVII. Thời gian gia hạn cho hợp đồng đến 30/6/2013 là hết thời hạn. Vì vậy, kính mong Lãnh đạo tỉnh và UBND tỉnh sớm cho chủ trương để UBND huyện Minh Long thực hiện.

b) Xử lý trách nhiệm các sai phạm:

Tổ chức kiểm điểm đối với các khuyết điểm, sai phạm của Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện, các đơn vị, cá nhân có liên quan về việc:

- Khi lập dự án chưa làm các thủ tục cần thiết xử lý dứt điểm đất rừng phòng hộ thuộc phạm vi dự án.

- Đối với gói thầu số 08: Do bị vướng mắc rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham nên chưa tổ chức thi công được. Đồng thời, qua thanh tra thực tế tại hiện trường cho thấy việc khởi công xây dựng gói thầu số 07, 08 đồng thời cùng một thời điểm là không khả thi. Nhưng Ban quản lý (*được ủy quyền của Chủ đầu tư*) vẫn tiếp tục cho ứng vốn lần 2 (*cách lần 1 là 8 ngày*) là không đúng theo Biên bản thương thảo hợp đồng xây dựng, vì muốn tiếp tục ứng vốn thì nhà thầu phải lập hồ sơ ứng vốn có các tài liệu: Kế hoạch và tiến độ chi tiết từng hạng mục của gói thầu phù hợp với tiến độ do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải huy động nhân lực xe máy, thiết bị đến chân công trình, bảng tổng hợp vật liệu chủ yếu, cam kết của nhà thầu sử dụng kinh phí tạm ứng đúng mục đích và hoàn thành gói thầu theo đúng tiến độ đề ra và cũng không đúng với khoản 1, 4 Điều 9 của Hợp đồng xây dựng giữa Ban quản lý và Liên danh Công ty TNHH Thương mại Hương Lúa, Công ty cổ phần Tiến Hưng và Công ty cổ phần Xây dựng Khánh Thịnh.

c) UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện thực hiện:

- Đối với việc thu hồi vốn tạm ứng của gói thầu số 08 đường Làng Tranh; theo qui định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 86 ngày 17/6/2011 của Bộ Tài chính thì Chủ tịch UBND huyện Minh Long có trách nhiệm cùng với Kho bạc Nhà nước thu hồi hoàn trả vốn đã tạm ứng cho ngân sách nhà nước.

- Cần có phương án cụ thể, có tính khả thi đối với kiến nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 11/3/2013, trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

IV. HUYỆN BA TƠ

1. Dự án đường Ba Tơ - Ba Lễ:

a) Về thủ tục hồ sơ pháp lý:

Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 26/02/2009; trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 25/11/2009 với tổng mức đầu tư 30.331 triệu đồng, chiều dài tuyến 13.711,9 m, gồm: Đoạn Km0-Km5 ($L=5.000m$): Đường cấp VI miền núi (TCVN 4054-2005), nền đường 6m, mặt đường 3,5m, lề đường 2x1,25m; Đoạn Km5-Km13+711,9 ($L=8.711,9m$): Đường GTNT loại A (22TCN 210-92), nền đường 5m, mặt đường 3,5m, lề đường 2x0,75m.

b) Công tác thương thảo ký hợp đồng và thi công xây lắp:

- Dự án được chia thành 04 gói thầu xây lắp (gói 07, 08, 09 và 10) được Thủ tướng Chính phủ cho phép áp dụng hình thức chỉ định thầu; Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh hình thức lựa chọn nhà thầu tại Quyết định 1987/QĐ-UBND ngày 16/11/2009 (*điều chỉnh từ hình thức đấu thầu rộng rãi sang hình thức chỉ định thầu*). Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ phê duyệt hồ sơ yêu cầu xây dựng các gói thầu Dự án Đường Ba Tơ - Ba Lễ tại Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 08/12/2009; kết quả như sau:

+ Gói thầu số 07: Liên danh Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng 11/3 và Công ty TNHH Thành Định. Giá trúng thầu 5.542.831.000 đồng (*Quyết định số 2306/QĐ-UB ngày 28/12/2009 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu*).

+ Gói thầu số 08: Liên danh Công ty TNHH Hưng Phát và Xí nghiệp xây dựng An Huy Quảng Ngãi. Giá trúng thầu 6.060.046.906 đồng (*Quyết định số 2307/QĐ-UB ngày 28/12/2009*).

+ Gói thầu số 09: Liên danh Công ty TNHH Xây dựng La Hà và Công ty Cổ phần 19/8 Quảng Ngãi. Giá trúng thầu 5.865.370.000 đồng (*Quyết định số 2308/QĐ-UB ngày 28/12/2009*).

+ Gói thầu số 10: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Tín Nghĩa. Giá trúng thầu 5.038.278.000 đồng (*Quyết định số 2309/QĐ-UB ngày 28/12/2009*).

- Các nhà thầu của 04 gói thầu 07, 08, 09 và 10 ký hợp đồng xây dựng vào ngày 29/12/2009; thực hiện hợp đồng từ ngày 31/12/2009 đến ngày 25/12/2010.

c) Kết quả thanh tra:

- Công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp:

+ Gói thầu xây lắp số 07: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 29/12/2009 với Liên danh Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng 11/3 và Công ty TNHH Thành Định thực hiện với giá trị hợp đồng là 5.542,8 triệu đồng; thỏa thuận tạm ứng 70% giá trị hợp đồng và chuyển vào tài khoản của thành viên đứng đầu liên danh; không qui định cụ thể số lần tạm ứng và bảo lãnh tiền tạm ứng.

+ Gói thầu xây lắp số 08: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 29/12/2009 với Liên danh Công ty TNHH Hưng Phát và Xí nghiệp xây dựng An Huy Quảng Ngãi thực hiện với giá trị hợp đồng là 6.060 triệu đồng; thỏa thuận tạm ứng 70% giá trị hợp đồng và chuyển vào tài khoản của thành viên đứng đầu liên danh; không qui định cụ thể số lần tạm ứng và bảo lãnh tiền tạm ứng.

+ Gói thầu xây lắp số 09: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 29/12/2009 với Liên danh Công ty TNHH Xây dựng La Hà và Công ty Cổ phần 19/8 Quảng Ngãi thực hiện với giá trị hợp đồng là 5.865,3 triệu đồng; thỏa thuận tạm ứng 70% giá trị hợp đồng và chuyển vào tài khoản của thành viên đứng đầu liên danh; không qui định cụ thể số lần tạm ứng và bảo lãnh tiền tạm ứng.

+ Gói thầu xây lắp số 10: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 29/12/2009 với Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Tín Nghĩa thực hiện với giá trị hợp đồng là 5.038 triệu đồng; thỏa thuận tạm ứng 70% giá trị hợp đồng, không có quy định cụ thể số lần tạm ứng và bảo lãnh tiền tạm ứng.

- Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường:

+ Gói thầu xây lắp số 07, 09, 10: Các nhà thầu đã thực hiện thi công chiều dài tuyến và toàn bộ khối lượng công việc, hạng mục công trình trên tuyến đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt; công trình đang sử dụng bình thường.

+ Gói thầu xây lắp số 08: Nhà thầu đã thi công chiều dài 4.000m (Km4÷Km8), 02 cầu, 27/28 công. Nhưng các hạng mục quan trọng của gói thầu chưa thi công hoàn thiện như: Cao độ nền đường một số đoạn trên tuyến; mặt đường bê tông xi măng chưa thi công bê tông xi măng 1/2 bề rộng mặt đường 3/6m với chiều dài 264,23/502,23m; công vuông, đoạn vượt nối vào đường cũ; nút giao thông; mặt đường đá dăm láng nhựa; tường hộ lan mềm bên phải tuyến; rãnh thoát nước dọc; tín hiệu an toàn giao thông.

- Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp:

+ Gói thầu số 07: Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đưa vào sử dụng 5.433,736 triệu đồng, đạt 98% giá trị hợp đồng; Tổng số tiền đã thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành 5.433,736 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi toàn bộ số tiền tạm ứng 3.879,981 triệu đồng*).

+ Gói thầu số 08: Giá trị khối lượng đã thực hiện 1.052,563 triệu đồng, nhưng chỉ được nghiệm thu 731,695 triệu đồng, mới đạt 12,1% giá trị khối lượng theo hợp đồng; Tổng số tiền đã thanh toán cho giá trị khối lượng hoàn thành 731,695 triệu đồng (*trong đó thu hồi tạm ứng 512,187 triệu đồng*); Số tiền tạm ứng còn lại chưa thu hồi 3.729,845 triệu đồng.

+ Gói thầu số 09: Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đưa vào sử dụng 5.749,495 triệu đồng, đạt 98% giá trị hợp đồng; Tổng số tiền đã thanh toán cho giá trị khối lượng hoàn thành 5.749,495 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi toàn bộ số tiền tạm ứng 4.105,759 triệu đồng*).

+ Gói thầu số 10: Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đưa vào sử dụng 4.732,438 triệu đồng, đạt 93,9% giá trị hợp đồng; Tổng số tiền đã thanh toán 4.732,438 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi toàn bộ số tiền tạm ứng 3.526,794 triệu đồng*).

d) Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm:

- Do bị ảnh hưởng bởi những yếu tố khách quan như: Điều kiện thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng đến công tác thi công tại hiện trường. Tình hình giá cả nguyên, nhiên, vật liệu tăng, lãi vay ngân hàng cao, trong khi Nhà nước chưa cho cơ chế điều chỉnh giá kịp thời tại thời điểm này nên nhà thầu gặp khó khăn về mặt tài chính đã ảnh hưởng đến việc thi công công trình.

- Về tạm ứng và thanh toán vốn tạm ứng: Việc thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý không được chặt chẽ, nhất là vấn đề tạm ứng vốn và quản lý, sử dụng vốn tạm ứng. Trong Hợp đồng xây dựng, Ban quản lý có quy định bảo lãnh tiền tạm ứng thì khi nhà thầu dừng thi công, không thực hiện hợp đồng thì chủ đầu tư thu hồi lại được số tiền tạm ứng mà không cần phải truy tố như hiện nay.

đ) Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

- Về việc tổ chức kiểm điểm những tồn tại, sai phạm: UBND huyện Ba Tư (*chủ đầu tư*) và lãnh đạo Ban quản lý là người được Chủ tịch UBND huyện giao làm đại diện chủ đầu tư quản lý và thực hiện các dự án đã có báo cáo tổ chức kiểm điểm các sai phạm đối với các dự án chậm tiến độ.

- Ban Thường vụ Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện và Ban quản lý dự án huyện Ba Tư đã nhiều lần có văn bản và tổ chức trực báo tại hiện trường chỉ đạo xử lý; nhưng các nhà thầu vẫn không thực hiện. UBND huyện

chỉ đạo Ban quản lý phối hợp với các đơn vị có liên quan lập, thẩm định dự toán điều chỉnh (*phần khối lượng chưa thi công*) của gói thầu số 08 Dự án Đường Ba Tơ - Ba Lẽ; xác định giá trị thiệt hại hợp đồng và thu hồi tạm ứng vốn đối với gói thầu số 08. Tổng số tiền yêu cầu đơn vị thi công phải trả $3.730 + 3.025 = 6.755$ triệu đồng. Ngày 24/9/2012, UBND huyện có Công văn số 1147/UBND chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan của gói thầu số 08 cho Công an huyện thụ lý điều tra. Sau khi nghiên cứu hồ sơ gói thầu số 08 vượt thẩm quyền xử lý của Công an huyện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tơ đã có Công văn số 956/CSĐT ngày 14/11/2012 chuyển hồ sơ gói thầu số 08 cho Phòng PC 46 Công an tỉnh thụ lý.

Đối với phần chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị tạm ứng thanh toán của gói thầu số 08 (*giá gói thầu 6.060, triệu đồng, đã thực hiện tạm ứng thanh toán 4.462 triệu đồng; còn 1.598 triệu*), đề nghị UBND tỉnh tiếp tục ghi vốn thực hiện khối lượng công việc tương ứng với số tiền còn lại.

- UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý các dự án Đầu tư và Xây dựng huyện thực hiện: Tiếp tục chỉ đạo theo đuổi vụ kiện Liên danh Công ty TNHH Hưng Phát và Xí nghiệp Xây dựng An Huy (*thi công Gói thầu xây lắp số 8 dự án Đường Ba Tơ - Ba Lẽ*) để thu hồi số tiền đã tạm ứng chưa thu hồi và giá trị thiệt hại hợp đồng; Đối với đề nghị của UBND huyện xử lý phần chênh lệch giữa giá trị hợp đồng và giá trị tạm ứng thanh toán của gói thầu số 08 dự án Đường Ba Tơ - Ba Lẽ, được tiếp tục ghi vốn thực hiện khối lượng công việc tương ứng với số tiền còn lại. UBND huyện cần có báo cáo giải trình cụ thể, đề xuất biện pháp xử lý có tính khả thi để UBND tỉnh có cơ sở xem xét quyết định.

2. Dự án Trường mầm non Ba Tiêu:

a) Về việc xây dựng Trường mầm non Ba Tiêu:

UBND huyện ban hành Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 30/11/2009 chỉ định Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi nhận thầu thi công xây lắp công trình Trường mầm non Ba Tiêu (*hạng mục: Nhà lớp học mẫu giáo 01 phòng*).

Ngày 04/12/2009, Ban quản lý Kiên cố hóa Trường lớp học - Nhà công vụ Giáo viên (*viết tắt là BQL KCH-TLH-NCV-GV*) đã ký kết hợp đồng với Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi với giá nhận thầu xây lắp 299.164.000 đồng, thời gian thi công là 60 ngày. Ngày 22/12/2009, BQL KCH-TLH-NCV-GV đã tạm ứng cho Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi 150.000.000 đồng.

b) Kết quả thanh tra:

- Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường: Nhà thầu đã thi công xong bê tông móng; đã đổ đất vào nền cơ bản hoàn thiện; đã xây gạch

phần tường thu hồi cao 1,5m; đã thi công cơ bản xong phần khung bê tông cột. Nhà thầu đang xây dựng, hoàn thiện một số công việc khác theo hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt.

- Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp: Tạm ứng 150 triệu đồng, tương ứng 50% giá trị hợp đồng; Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu: Chưa có; Số tiền đã thanh toán: Chưa có (*Riêng số tiền tạm ứng 150.000.000 đồng Công an huyện đã tạm giữ trong tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Ba Tư*).

c) Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm:

- Về công tác đấu thầu, chỉ định thầu, xét chọn thầu: Việc thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý không được chặt chẽ, nhất là vấn đề tạm ứng vốn và quản lý, sử dụng vốn tạm ứng. Trong Hợp đồng xây dựng, Ban quản lý quy định có bảo lãnh số tiền tạm ứng thì khi nhà thầu dừng thi công, không thực hiện hợp đồng thì chủ đầu tư thu hồi lại được số tiền tạm ứng mà không cần phải truy tố. Trách nhiệm này thuộc về Ban quản lý.

- Về công tác thi công xây lắp: UBND huyện (*Chủ đầu tư*) và Ban quản lý chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc trong quá trình sử dụng tiền tạm ứng của các nhà thầu thi công xây lắp, để có biện pháp hữu hiệu thu hồi tiền tạm ứng được kịp thời theo đúng quy định.

d) Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

- Biện pháp khắc phục đã được UBND huyện thực hiện:

+ Về việc tổ chức kiểm điểm những tồn tại, sai phạm trong quản lý, điều hành: UBND huyện Ba Tư (*chủ đầu tư*) và lãnh đạo Ban quản lý dự án là người được Chủ tịch UBND huyện giao làm đại diện chủ đầu tư quản lý và thực hiện các dự án đã có báo cáo tổ chức kiểm điểm các sai phạm đối với các dự án chậm tiến độ.

+ UBND huyện chuyển Công an huyện điều tra; Giám đốc Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi đã thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật, đã tự giác nộp lại số tiền đã tạm ứng 150.000.000 đồng (*Công an huyện đã tạm giữ trong tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Ba Tư*) và cam kết sẽ tiến hành thi công xây dựng công trình theo thiết kế. Theo đề xuất của Công an huyện, UBND huyện đồng ý cho Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi tiếp tục thi công công trình theo đúng thiết kế được duyệt và hoàn thành công trình trong thời gian 03 tháng (*kể từ ngày 25/01/2013 đến ngày 25/4/2013*).

- UBND huyện (*Chủ đầu tư*), Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thực hiện các nội dung sau: UBND huyện và Ban quản lý có trách nhiệm đôn đốc các nhà thầu thi công hoàn thành để sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng.

3. Dự án Trường Tiểu học Ba Giang:

a) Về việc thành lập dự án:

UBND huyện ban hành Quyết định số 129 ngày 23/9/2010 phê duyệt kết quả chỉ định thầu Liên danh Công ty TNHH Tiến Thạnh và Công ty TNHH Hưng Phát thi công xây lắp công trình Trường Tiểu học Ba Giang (*hạng mục: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng*). Ngày 27/9/2010, Ban quản lý đã ký kết hợp đồng với Liên danh Công ty TNHH Tiến Thạnh và Công ty TNHH Hưng Phát với giá nhận thầu xây lắp 1.092.576.000 đồng, thời gian thi công 140 ngày (*khởi công bắt đầu từ ngày 10/10/2010 và hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 02/3/2011*).

Trong quá trình triển khai, nhà thầu luôn thi công gián đoạn và đã thực hiện với khối lượng ước đạt 40% thì không triển khai tiếp kể từ tháng 01/2011 vì nhiều lý do mà bên nhà thầu đưa ra, như: Do đường đi Ba Giang đang thi công nên không thể đưa vật tư đến công trình được và cam kết đến 25/12/2011 hoàn thành

b) Kết quả thanh tra:

- Về công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp: Ban quản lý ký hợp đồng xây dựng với Liên danh Công ty TNHH Tiến Thạnh và Công ty TNHH Hưng Phát với giá trị hợp đồng là 1.092,576 triệu đồng ngày 27/9/2010. Thỏa thuận tạm ứng 30% giá trị hợp đồng nhưng không có quy định cụ thể số lần tạm ứng và bảo lãnh tiền tạm ứng.

- Thanh tra thi công xây dựng công trình tại hiện trường: Nhà thầu đã thi công xong bê tông móng, đã đổ đất vào nền cơ bản hoàn thiện; đã xây gạch xong phần tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi và bậc cấp cầu thang; đã thi công xong phần khung bê tông cột, dầm và sàn nhà; sàn cầu thang. Nhà thầu đang xây dựng, hoàn thiện một số công việc khác theo hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt.

- Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp: Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đến thời điểm thanh tra 976,594 triệu đồng; Tổng số tiền đã thanh toán 976,012 triệu đồng (*trong đó đã thu hồi hết số tiền tạm ứng 273 triệu đồng*).

c) Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm: Việc thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý không được chặt chẽ, trong quá trình thi công xây lắp chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để có biện pháp hữu hiệu xử lý kịp thời những vướng mắc, phát sinh để nhà thầu thi công đảm bảo tiến độ theo hợp đồng đã ký.

d) Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

- Biện pháp khắc phục đã được UBND huyện thực hiện: UBND huyện Ba Tư (*chủ đầu tư*) và lãnh đạo Ban quản lý là người được Chủ tịch UBND huyện giao làm đại diện chủ đầu tư quản lý và thực hiện các dự án đã có báo cáo tổ chức kiểm điểm các sai phạm đối với các dự án chậm tiến độ.

- UBND huyện (*chủ đầu tư*), Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng có trách nhiệm đôn đốc nhà thầu thi công hoàn thành để sớm đưa công trình vào khai thác sử dụng.

V. HUYỆN TRÀ BÔNG (*phần nhận xét, đánh giá, xử lý sai phạm đối với 02 dự án này được nêu tại điểm 3 mục này*)

1. Dự án đường Trà Giang - Trà Thủy:

a) Về thủ tục hồ sơ pháp lý:

Dự án Đường Trà Giang - Trà Thủy được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/12/2008, với tổng mức đầu tư 28,268 tỷ đồng (*đầu tư bằng nguồn vốn JBIC, ngân sách huyện và các nguồn vốn khác*); Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán tại Quyết định số 185/QĐ-UBND ngày 25/3/2009 với tổng dự toán 28,268 tỷ đồng. Sau đó, Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 11/5/2012 phê duyệt điều chỉnh dự án, với tổng mức đầu tư được điều chỉnh 34,690 tỷ đồng (*nguồn vốn JBIC 20,741 tỷ đồng, ngân sách tỉnh 13,599 tỷ đồng và ngân sách huyện 0,35 tỷ đồng*) và Chủ tịch UBND huyện phê duyệt tổng dự toán điều chỉnh tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 (*với tổng dự toán bằng tổng mức đầu tư được điều chỉnh*). Quy mô xây dựng: Đường Cấp V miền núi, tổng chiều dài toàn tuyến 8.288,5m, bề rộng nền đường 6,5m, bề rộng mặt đường bằng đá dăm láng nhựa 3,5m, gia cố lề đường 2x1,5 (m).

b) Công tác đấu thầu thương thảo ký hợp đồng và thi công xây lắp: Căn cứ Quyết định số 2226/QĐ-UBND ngày 12/12/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó có kế hoạch đấu thầu, UBND huyện Trà Bồng đã tổ chức triển khai đấu thầu. Kết quả thực hiện đối với xây lắp của Gói thầu số 03 và 04, cụ thể sau:

- Gói thầu xây lắp số 03: Đơn vị trúng thầu xây lắp là Công ty Cổ phần Giao Thủy, giá trị hợp đồng 10,909 tỷ đồng; Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ, giá trị hợp đồng 3,248 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 345 ngày kể từ bàn giao mặt bằng (*bàn giao mặt bằng 06/2010, hoàn thành 5/2011*), sau đó được UBND huyện gia hạn đến tháng 12/2011.

- Gói thầu xây lắp số 04: Đơn vị trúng thầu xây lắp là Công ty TNHH Thiên Vũ, giá trị hợp đồng 4,437 tỷ đồng và Xí nghiệp Xây dựng An Huy Quảng Ngãi, giá trị hợp đồng 3,417 tỷ đồng, Công ty TNHH thương mại

Hương Lúa, giá trị hợp đồng 3,346 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 360 ngày kể từ bàn giao mặt bằng (*bàn giao mặt bằng 06/2010, hoàn thành 6/2011*), sau đó được UBND huyện gia hạn đến tháng 5/2012.

c) Kết quả thanh tra:

- Về công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp:

+ Gói thầu xây lắp số 03: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 28/5/2010 với Liên danh Công ty Cổ phần Giao Thủy và Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ với giá trị hợp đồng 14.158 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 25% giá trị hợp đồng và không quá 02 lần tạm ứng; có bảo lãnh tạm ứng của ngân hàng có hiệu lực đến hết ngày nhà thầu hoàn trả đủ tiền tạm ứng cho chủ đầu tư.

+ Gói thầu xây lắp số 04: Thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 10/6/2010 với Liên danh Công ty TNHH Thiên Vũ, Công ty TNHH thương mại Hương Lúa và Xí nghiệp xây dựng An Huy Quảng Ngãi với tổng giá trị trúng thầu là 11.200 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 25% giá trị hợp đồng và không quá 02 lần tạm ứng; có bảo lãnh tạm ứng của ngân hàng nhưng đã hết hiệu lực và không có văn bản gia hạn của ngân hàng.

- Thanh tra thi công xây dựng công trình:

+ Gói thầu số 03 từ Km0 - Km4, chiều dài 4.000m (*chia làm 03 Đoạn*): Công ty Cổ phần Giao Thủy đã thực hiện thi công chiều dài tuyến 3.378m (*Km0 - Km2+026, Km2+648 - Km4*) và toàn bộ khối lượng công việc, hạng mục công trình trên tuyến đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt; công trình đang sử dụng bình thường.

Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Vũ thi công chiều dài tuyến 622m (*Km2+ 026 - Km2+648*). Nền đường được thi công cơ bản phù hợp theo thiết kế được duyệt. Nhưng nhiều hạng mục quan trọng trên tuyến như: Toàn bộ mặt đường đá dăm láng nhựa 622m; rãnh thoát nước dọc chiều dài 840m và tín hiệu an toàn giao thông, toàn bộ bê tông bản mặt Cầu và Bản vượt chưa thi công hoàn thiện nên chưa thông toàn bộ tuyến đường Trà Giang - Trà Thủy.

+ Đối với Gói thầu số 04: Các nhà thầu đã thi công với tổng chiều dài tuyến 4.289,1m (*Km4 - Km5+680,6, Km5+680 - Km6+797,95, Km6+797,95 - Km8+288,5*) và toàn bộ khối lượng công việc, hạng mục công trình trên tuyến đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt; công trình đang sử dụng bình thường.

- Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp:

+ Gói thầu xây lắp số 3:

Tạm ứng 3.539,5 triệu đồng, tương ứng với tỷ lệ 22,98% giá trị hợp đồng (*Công ty Cổ phần Giao Thủy 2.727,325 triệu đồng, Công ty TNHH XD Hoàng Vũ 812,175 triệu đồng*).

Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu 13.196,491 triệu đồng, (*Công ty Cổ phần Giao Thủy 11.318,872 triệu đồng, đạt 96,15% giá trị hợp đồng; Công ty TNHH XD Hoàng Vũ 1.877,619 triệu đồng, đạt 51,67% giá trị hợp đồng*).

Số tiền đã thanh toán 13.135,942 triệu đồng; đạt 85,27% giá trị khối lượng hợp đồng. Gồm: Công ty Cổ phần Giao Thủy 11.318,872 triệu đồng, đã hoàn thành toàn bộ khối lượng theo hợp đồng, được nghiệm thu thanh toán và thu hồi hết số tiền tạm ứng 2.727,325 triệu đồng; Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Vũ 1.817,070 triệu đồng, đã giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu thanh toán 1.877,619 triệu đồng, đạt 51,67% giá trị hợp đồng và đã thu hồi hết số tiền tạm ứng (*tuy nhiên, giá trị khối lượng xây lắp còn lại trong hợp đồng, nhà thầu dùng thi công 1.755,772 triệu đồng 3.633,391 triệu đồng*).

+ Gói thầu xây lắp số 04:

Tạm ứng 2.799 triệu đồng (*Công ty TNHH Thiên Vũ 1.109 triệu đồng, Công ty TNHH TM Hương Lúa 836 triệu đồng, Xí nghiệp xây dựng An Huy 854 triệu đồng*).

Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu đến thời điểm thanh tra 10.519 triệu đồng (*Công ty TNHH TM Hương Lúa 6.873 triệu đồng, Xí nghiệp xây dựng An Huy 3.646 triệu đồng*).

Tổng số tiền đã thanh toán 10.195 triệu đồng. Cụ thể: Công ty TNHH TM Hương Lúa 6.873 triệu đồng (*trong đó, đã thu hồi toàn bộ tiền tạm ứng 836 triệu đồng và số tiền tạm ứng của Công ty TNHH Thiên Vũ 1.109 triệu đồng chuyển hợp đồng cho Công ty TNHH TM Hương Lúa thực hiện*); Xí nghiệp xây dựng An Huy Quảng Ngãi 3.322 triệu đồng (*trong đó, đã thu hồi toàn bộ tiền tạm ứng 854 triệu đồng*), số tiền còn nợ chưa thanh toán giá trị khối lượng đã nghiệm thu 324 triệu đồng.

2. Dự án đường Trà Phú - Trà Giang:

a) Về thủ tục hồ sơ pháp lý: Đường Trà Phú - Trà Giang đầu tư bằng nguồn vốn Chương trình 30a được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình tại Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 23/11/2009, tổng mức đầu tư 11,2883 tỷ đồng. Quy mô xây dựng: Đường Cấp V miền núi, tổng chiều dài toàn tuyến 8.288,5m, bề rộng nền đường 6,5m, bề rộng mặt đường bằng đá dăm láng nhựa 3,5m, gia cố lề đường 2x1,5 (m) bằng đá dăm láng nhựa.

b) Công tác đấu thầu thương thảo ký hợp đồng và thi công xây lắp: Căn cứ Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 23/11/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh

về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Đường Trà Phú - Trà Giang, huyện Trà Bồng, trong đó có kế hoạch đấu thầu, UBND huyện Trà Bồng đã tổ chức triển khai đấu thầu. Đơn vị trúng thầu xây lắp: Công ty TNHH Thiên Vũ, giá trị hợp đồng 6,805 tỷ đồng; Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ, giá trị hợp đồng 2,053 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện: 180 ngày kể từ bàn giao mặt bằng (*bàn giao mặt bằng 02/2010, hoàn thành 8/2010*), sau đó được UBND huyện gia hạn đến tháng 8/2011.

c) Kết quả thanh tra:

- **Về công tác thương thảo ký hợp đồng thi công xây lắp:** Đường Trà Phú - Trà Giang có 1 Gói thầu xây lắp số 05; Ban quản lý đã thương thảo và ký hợp đồng xây dựng ngày 29/01/2010 với Liên danh Công ty TNHH Thiên Vũ và Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ với giá trị hợp đồng 8.858 triệu đồng. Thỏa thuận tạm ứng 60% giá trị hợp đồng và 02 lần tạm ứng; có bảo lãnh tạm ứng của Ngân hàng nhưng đã hết thời hạn bảo lãnh và không có văn bản gia hạn của ngân hàng.

- **Thanh tra thi công xây dựng công trình:** Gói thầu xây lắp số 05 được chia làm 02 đoạn do 02 nhà thầu thực hiện:

+ Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ đã thực hiện thi công chiều dài tuyến 1.648m (*Km0 - Km1+648*) và toàn bộ khối lượng công việc, hạng mục công trình trên tuyến đầy đủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt; công trình đang sử dụng bình thường.

+ Công ty TNHH Thiên Vũ đã thi công chiều dài tuyến 2.231m (*Km3+465 - Km5+696*) cơ bản phù hợp theo thiết kế được duyệt. Nhưng các hạng mục quan trọng của gói thầu thì hầu như chưa thi công hoàn thiện; cụ thể: Công thoát nước ngang 11/15 cái; rãnh thoát nước dọc 2.383/2.701m; toàn bộ mặt đường đá dăm láng nhựa 2.231m.

- **Thanh tra việc tạm ứng và thanh toán vốn xây lắp:** Dự án có các gói thầu đã được tạm ứng vốn, nhưng dừng thi công:

+ Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Vũ: Giá trị khối lượng thực hiện được nghiệm thu 1.952,289 triệu đồng, đạt 95,1% giá trị hợp đồng. Tổng số tiền đã thanh toán 1.952,289 triệu đồng (*trong đó, đã thu hồi hết số tiền tạm ứng 1.231,828 triệu đồng*).

+ Công ty TNHH Thiên Vũ: Tạm ứng vốn 4.083,308 triệu đồng (*lần 1 vào ngày 14/4/2010 là 2.211,792 triệu đồng, lần 2 vào ngày 11/9/2010 là 1.871,516 triệu đồng*), tương ứng với tỷ lệ 60% giá trị hợp đồng.

Đến tháng 10/2011, chỉ mới thi công đạt khoảng 35% giá trị hợp đồng và hoàn trả giá trị khối lượng vốn tạm ứng 1,624 tỷ đồng, từ đó chỉ thi công cầm chừng và đến tháng 02/2012 đã dừng thi công; giá trị khối lượng nhận thầu còn lại theo hợp đồng khoản 4,444 tỷ đồng, nợ tạm ứng chưa thu hồi

được 2,458 tỷ đồng trên số tạm ứng 4,083 tỷ đồng năm 2010 (*ứng 60% giá trị hợp đồng*). Có Giấy bảo lãnh tạm ứng của ngân hàng bằng mức vốn tạm ứng nhưng đến nay đã hết thời hạn bảo lãnh và không có văn bản gia hạn của ngân hàng. Ban quản lý đã có các văn bản: số 35/BQL ngày 10/6/2011, số 52/BQL ngày 04/6/2012 và số 71/BQL ngày 16/8/2012 đề nghị Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội, chi nhánh Quảng Ngãi (*đơn vị bảo lãnh số tiền tạm ứng*), chuyển số tiền còn nợ tạm ứng về cho Ban quản lý nhưng Ngân hàng chỉ cam kết cho vay để nhà thầu tiếp tục triển khai thi công tại Biên bản ngày 05/10/2012. Có bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng 5% giá trị hợp đồng nhưng đến thời điểm hiện nay đã hết thời hạn bảo lãnh và không có văn bản gia hạn bảo lãnh của Ngân hàng.

3. Nhận xét, đánh giá chung cho 2 dự án: Đường Trà Giang - Trà Thủy và Đường Trà Phú - Trà Giang:

a) Nguyên nhân sai phạm và trách nhiệm:

- Về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và các nguyên nhân khách quan: Do vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nên chậm bàn giao mặt bằng cho nhà thầu triển khai thi công theo tiến độ cam kết trong hợp đồng. Nhà thầu cũng không chủ động xây dựng lại kế hoạch tiến độ thi công theo tình hình thực tế để phù hợp với điều kiện về thời gian. Điều kiện thời tiết không thuận lợi, ảnh hưởng đến công tác thi công tại hiện trường. Tình hình giá cả nguyên, nhiên, vật liệu tăng, lãi vay ngân hàng cao, trong khi Nhà nước chưa cho cơ chế điều chỉnh giá kịp thời tại thời điểm này nên các nhà thầu gặp khó khăn về mặt tài chính đã ảnh hưởng đến việc thi công công trình chậm tiến độ.

- Về tạm ứng vốn và thanh toán vốn tạm ứng: Việc thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý có quy định Nhà thầu phải lập hồ sơ ứng vốn có các tài liệu: Kế hoạch và tiến độ chi tiết từng hạng mục của gói thầu phù hợp với tiến độ do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải huy động nhân lực xe máy thiết bị đến chân công trình, bảng tổng hợp vật liệu chủ yếu, cam kết của nhà thầu sử dụng kinh phí tạm ứng đúng mục đích và hoàn thành gói thầu theo đúng tiến độ đề ra; tuy nhiên trong thực tế việc tạm ứng vốn, quản lý, sử dụng vốn tạm ứng không được chặt chẽ. Trong Hợp đồng xây dựng, Ban quản lý có quy định có bảo lãnh số tiền tạm ứng thì khi nhà thầu dừng thi công, không thực hiện hợp đồng thì chủ đầu tư đã có thể thu hồi lại được số tiền tạm ứng. Trách nhiệm này thuộc về Ban quản lý và UBND huyện (chủ đầu tư)

b) Biện pháp khắc phục và biện pháp xử lý:

- **Biện pháp khắc phục đã được UBND huyện thực hiện:** Theo Báo cáo số 48/BC-UBND ngày 27/3/2013 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng thể

hiện: UBND huyện đã tổ chức kiểm điểm thành viên UBND huyện (trong đó có Chủ tịch UBND huyện - Chủ đầu tư, Phó Chủ tịch UBND huyện, nguyên là Giám đốc Ban quản lý) theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) gửi Ban Thường vụ Huyện ủy. Thực hiện nội dung kiểm điểm bổ sung tại Công văn số 1042-CV/HU ngày 23/01/2012 của Huyện ủy Trà Bồng về việc báo cáo làm rõ nội dung theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. UBND huyện đã có báo cáo gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Theo đó, đã báo cáo những nguyên nhân khách quan, chủ quan; những khuyết điểm, trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể; giải pháp khắc phục.

- Biện pháp xử lý:

+ Đường Trà Giang - Trà Thủy (Gói thầu số 03, 04):

Đối với gói thầu số 03: UBND huyện, Ban quản lý cần có biện pháp kiên quyết xử lý nghiêm đối với Công ty TNHH Xây dựng Hoàng Vũ dừng thi công toàn bộ mặt đường đá dăm láng nhựa 622m; rãnh thoát nước dọc chiều dài 840m và tín hiệu an toàn giao thông, toàn bộ bê tông bản mặt Cầu và Bản vượt chưa thi công hoàn thiện dẫn đến chưa thông toàn bộ tuyến đường Trà Giang - Trà Thủy.

Đối với gói thầu số 04: UBND huyện, Ban quản lý có trách nhiệm đôn đốc Công ty TNHH thương mại Hương Lúa hoàn thành các hạng mục do Công ty TNHH Thiên Vũ chuyển giao đúng thời hạn 30/6/2013.

+ Đường Trà Phú- Trà Giang (Gói thầu số 05): UBND huyện khẩn trương chỉ đạo Ban quản lý xử lý kiên quyết những tồn tại vướng mắc Dự án Đường Trà Phú - Trà Giang (đoạn do Công ty TNHH Thiên Vũ đảm nhận thi công) theo như đề nghị của UBND huyện tại Công văn số 48 ngày 27/3/2013, cụ thể như sau:

Chấm dứt hợp đồng thi công xây lắp, thực hiện kiểm tra đo đạc khối lượng hoàn thành để xác định giá trị khối lượng để nghiệm thu thanh toán, nhằm thu hồi số tiền tạm ứng còn lại.

Tiến hành xác lập các thủ tục xử lý phạt vi phạm hợp đồng, cộng với số tiền tạm ứng còn lại và tính toán giá trị chênh lệch tăng theo giá thời điểm hiện nay để lập các thủ tục cần thiết khởi kiện Công ty TNHH Thiên Vũ theo quy định của pháp luật.

Tiến hành triển khai làm đầy đủ các thủ tục theo quy định của Nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản để dự án được tiếp tục thi công hoàn thành đưa vào sử dụng trước tháng 6 năm 2013 (theo mục tiêu dự án được duyệt).

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ VỀ TẠM ỨNG VÀ THANH TOÁN VỐN CHO NHÀ THẦU; CỦA CÁC CƠ QUAN CÓ LIÊN QUAN; CỦA CÁC NHÀ THẦU, CỦA ĐƠN VỊ TƯ VẤN TRONG VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CHẠM TIẾN ĐỘ

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng về tạm ứng và thanh toán vốn cho nhà thầu:

Qua thanh tra các dự án chậm tiến độ, hầu hết các Ban quản lý đại diện chủ đầu tư ký kết các hợp đồng kinh tế với nhà thầu, đều vi phạm dẫn cơ chế tạm ứng và thu hồi tạm ứng được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2007/TT-BTC và Thông tư 130/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính, các văn bản này chỉ quy định mức tạm ứng tối thiểu mà không khống chế mức tạm ứng tối đa; do vậy, việc tạm ứng vốn của Ban quản lý là phù hợp với qui định hiện hành của Nhà nước.

Tuy nhiên, Nhà nước cũng qui định trong thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý: Nhà thầu phải lập hồ sơ ứng vốn có các tài liệu: Kế hoạch và tiến độ chi tiết từng hạng mục của gói thầu phù hợp với tiến độ do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, nhà thầu phải huy động nhân lực xe máy thiết bị đến chân công trình, bảng tổng hợp vật liệu chủ yếu, cam kết của nhà thầu sử dụng kinh phí tạm ứng đúng mục đích và hoàn thành gói thầu theo đúng tiến độ đề ra; tuy nhiên trong thực tế việc tạm ứng vốn, quản lý, sử dụng vốn tạm ứng không được chặt chẽ.

Về bảo lãnh tiền tạm ứng: Trong hợp đồng xây lắp, Nhà nước chưa có qui định bắt buộc nhà thầu phải có bảo lãnh tiền tạm ứng, tuy nhiên tại điểm 1.8 mục 5 Thông tư số 130 ngày 02/11/2007 của Bộ Tài Chính có qui định trường hợp trong hợp đồng chủ đầu tư và nhà thầu thỏa thuận có bảo lãnh tiền tạm ứng thì nhà thầu phải có bảo lãnh khoản tiền tạm ứng; qua thanh tra cho thấy Ban quản lý thực hiện bảo lãnh tiền tạm ứng đối với các nhà thầu không thống nhất (*có nhà thầu thực hiện bảo lãnh, có nhà thầu không thực hiện bảo lãnh tiền tạm ứng*); các Ban quản lý đều biết trong thương thảo ký kết hợp đồng của Ban quản lý với Nhà thầu phải lập hồ sơ ứng vốn có đầy đủ các tài liệu theo qui định nhằm để quản lý, sử dụng vốn tạm ứng được chặt chẽ, có hiệu quả. Đối với việc thực hiện bảo lãnh tiền tạm ứng tuy không bắt buộc, nhưng khi nhà thầu dừng thi công thì chủ đầu tư mới có điều kiện thu hồi tiền tạm ứng. Do vậy, việc Ban quản lý không thực hiện hướng dẫn trong thương thảo ký kết hợp đồng, trong bảo lãnh tiền tạm ứng, khi nhà thầu dừng thi công không thực hiện hợp đồng, bỏ dở công trình trách nhiệm này hoàn toàn thuộc về Ban quản lý.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện các dự án chậm tiến độ:

a) Đối với Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chưa làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra để đánh giá việc tổ chức thực hiện từng giai đoạn đầu tư để kịp thời báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện đầu tư xây dựng đối với các dự án này.

- Đối với dự án Đường Làng Tranh: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND huyện Minh Long tổ chức họp đánh giá về tác động của dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng trên địa bàn; trên cơ sở đó, xác định rõ mục tiêu của dự án và việc có tiếp tục thực hiện dự án hay không (*phân tích và giải trình cụ thể lý*

do)? Nếu tiếp tục thì phải đề ra giải pháp cụ thể và thời điểm hoàn thành dự án.

- Đối với dự án Đường Trà Giang - Trà Thủy: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND huyện Trà Bồng nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo xử lý phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành dự án, không để ảnh hưởng đến hoạt động đối ngoại và thu hút vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế.

b) Đối với Sở Tài chính: Chưa làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng vốn đầu tư tại các Ban quản lý dự án huyện để kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý việc thu hồi vốn tạm ứng.

c) Đối với Kho bạc Nhà nước: Chưa làm tốt công tác kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư đảm bảo chặt chẽ, chưa kịp thời báo cáo vốn tạm ứng của các công trình, dự án quá thời hạn thực hiện theo hợp đồng (*nợ tạm ứng quá hạn*) để báo cáo UBND tỉnh có giải pháp xử lý kịp thời.

d) Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham: Tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm trong việc tham mưu xử lý rừng phòng hộ không nhất quán, góp phần làm chậm trễ thực hiện gói thầu số 08 dự án Đường Làng Tranh.

3. Ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của các nhà thầu và các đơn vị tư vấn trong việc tổ chức thực hiện các dự án chậm tiến độ:

a) Đối với các nhà thầu: Năng lực thực tế quá yếu, nhưng đồng loạt nhận thầu và triển khai thi công nhiều công trình trong cùng thời điểm, dẫn đến dàn trải nguồn lực tài chính, nhân lực, trang thiết bị thi công nên mất khả năng thực hiện hoàn thành gói thầu như đã cam kết trong hợp đồng, cụ thể: Công ty TNHH Thiên Vũ (*Gói thầu số 05 đường Trà Phú - Trà Giang 2.458,648 triệu đồng; gói thầu số 03 đường Giá Gối - Mô Nít 2.925, triệu đồng*); Công ty TNHH Hưng Phát (*Gói thầu số 08 đường Ba Tơ - Ba Lẽ 3.729,845 triệu đồng; Trường Tiểu học Ba Giang 1.092,5776 triệu đồng*)... Cụ thể như Công ty TNHH Thiên Vũ, đồng loạt nhận thầu và triển khai thi công 3 gói thầu trong năm 2010 tại 2 huyện Trà Bồng và Sơn Hà với giá trị trên 16.747, triệu đồng (*chưa kể các dự án nhận thầu tại huyện Tây Trà*).

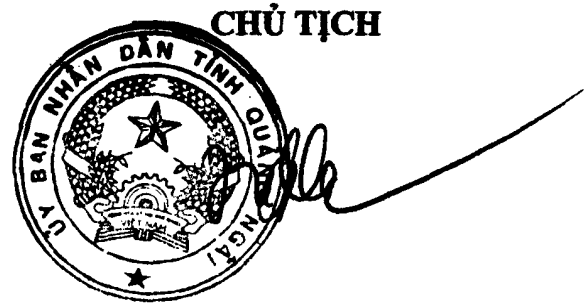
b) Đối với các đơn vị tư vấn: Công ty tư vấn xây dựng công trình giao thông Quảng Ngãi, đơn vị khảo sát, thiết kế dự án Đường Làng Tranh không phát hiện gói thầu số 08 đi qua rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham để có kiến nghị biện pháp xử lý kịp thời

Yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện: Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long, Sơn Tịnh; Giám đốc các Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện: Ba Tơ, Trà Bồng, Sơn Hà, Minh Long, Sơn Tịnh; Giám đốc Ban quản

lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham; các tổ chức thi công, tư vấn; Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện nội dung Kết luận này. Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (*đồng gửi Thanh tra tỉnh*) kết quả thực hiện sau 30 ngày kể từ ngày Kết luận thanh tra được Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (*báo cáo*);
- TT Tỉnh ủy, TT UBND tỉnh (*báo cáo*);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các cơ quan: Công an, Thanh tra, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- UBND các huyện: Sơn Tịnh, Minh Long, Sơn Hà, Ba Tơ, Trà Bồng;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham;
- Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng các huyện: Sơn Tịnh, Minh Long, Sơn Hà, Ba Tơ, Trà Bồng;
- VPUB: CVP, PVP; các phòng: NNTN, KTTH, CNXD, ĐNMN; CBTH;
- Lưu: VT, NC (nqviet 385)



Cao Khoa

5
V
ch

Phụ lục: VỀ TẠM ỨNG VÀ THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN CHẠM TIẾN ĐỘ

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN, GÓI THẦU	Nhà thầu	Giá trị nhận thầu	Tạm ứng	Giá trị KL được nghiệm thu	Số tiền đã thanh toán		Số tiền tạm ứng chưa thu hồi	Ghi chú
						Tổng	Trong đó: Thu hồi tạm ứng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	TỔNG CỘNG		169,874.697	66,633.829	111,051.466	109,309.335	47,399.134	19,234.695	
1	Các DA có các gói thầu đã được tạm ứng vốn, nhưng thi công chậm tiến độ đến thời điểm thanh tra đã khắc phục khó khăn và đang tiếp tục thi công hoàn thành dự án theo hợp đồng đã ký		78,084.630	21,280	63,971.513	62,289.931	21,130	150.000	
.1	Đường Tĩnh Hà - Tĩnh Bắc		32,207	4,558	25,580	24,223	4,558	0	
	Gói thầu XL số 07		9,656	1,180	9,201	8,395	1,180		
		Công ty Cổ phần xây dựng Phú Hòa	9,656	1,180	9,201	8,395	1,180	0	Không
	Gói thầu XL số 08		11,158	1,669	9,342	9,097	1,669	0	
		Công ty TNHH XD TM Trường Thành	7,658	1,144	5,978	5,972	1,144	0	
		XN XD Công Định	2,002	300	1,919	1,900	300	0	
		Công ty TNHH Thành Công	1,498	225	1,445	1,225	225	0	
	Gói thầu XL số 09		11,393	1,709	7,037	6,731	1,709	0	
		Công ty TNHH Liên Hiệp	7,146	1,072	936	1,072	1,072	0	Thu hồi tạm ứng 135,644 triệu đồng từ Công ty CP Tiến Hưng nhận lại KL còn lại của Cty TNHH Liên Hiệp
		Công ty CP Tiến Hưng	4,247	637	6,101	5,659	637	0	
.2	Trường Mầm non Ba Tiêu		299.164	150	0	0	0	150	
	Gói thầu XL: Nhà lớp học mẫu giáo 01 phòng	Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi	299.164	150	0	0	0	150	Đã nộp vào TK tạm giữ của CA huyện tại KBN huyện Ba Tư

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1.3	Trường Tiểu học Ba Giang		1,092.576	273	976.594	976.012	273	0	
	Gói thầu XL: Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng	LD Công ty TNHH Tiến Thạnh và Công ty TNHH Hưng Phát	1,092.576	273	976.594	976.012	273	0	
1.4	Đường Trà Giang - Trà Thủy								
	Gói thầu xây lắp số 04		14,266.099	2,799	10,519	10,195	2,799	0	
		Công ty TNHH Thiên Vũ	0	1,109	0	0	1,109	0	HD đầu tiên: 4.437,639
		Công ty TNHH TM Hương Lúa	10,569.058	836	6,873	6,873	836	0	HD đầu tiên: 3.345,65 tr
		XN xây dựng An Huy Quảng Ngãi	3,697.041	854	3,646	3,322	854	0	HD đầu tiên: 3.417,082 t
1.5	Đường Làng Tranh								
	Gói thầu số 07		30,219.791	13,500	26,895.919	26,895.919	13,500	0	
		Công ty XD Thành Đạt	30,219.791	13,500	26,895.919	26,895.919	13,500	0	
2	DA có các gói thầu đã được tạm ứng vốn, thi công chậm tiến độ đến thời điểm thanh tra nhà thầu chỉ thi công trong phần vốn ứng, nhưng giá trị xây lắp còn lại trong hợp đồng, nhà thầu dừng thi công		15,404.303	3,539.500	13,196.491	13,135.942	3,539.500	0	
	Đường Trà Giang - Trà Thủy								
	Gói thầu xây lắp số 3		15,404.303	3,539.500	13,196.491	13,135.942	3,539.500	0	
		Công ty CP Giao Thủy	11,770.912	2,727.325	11,318.872	11,318.872	2,727.325	0	
		Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ	3,633.391	812.175	1,877.619	1,817.070	812.175	0	
3	DA có gói thầu đã được tạm ứng vốn, nhà thầu chưa thi công do khách quan		26,716.789	10,314.627	540.827	540.827	343.425	9,971.202	
	Đường Làng Tranh								
	Gói thầu số 8		26,716.789	10,314.627	540.827	540.827	343.425	9,971.202	
		Công ty TNHH TM Hương Lúa	11,471.109	4,008.280	0	0	0	4,008.280	
		Công ty CP Tiến Hưng	10,283.530	4,106.000	540.827	540.827	343.425	3,762.575	
		Công ty CP xây dựng Khánh Thị	4,962.150	2,200.347	0	0	0	2,200.347	
4	DA có các gói thầu đã được tạm ứng vốn, nhưng dừng thi công		49,668.975	31,499.702	33,342.635	33,342.635	22,386.209	9,113.493	
4.1	Đường Giá Gói - Mô Nit								
	Gói thầu XL số 03		18,317	10,430	12,382	12,382	7,505	2,925	
		Công ty TNHH Thiên Vũ	5,505	2,925	0	0	0	2,925	
		Công ty TNHH Minh Tuấn	2,519	1,330	2,325	2,325	1,330	0	
		Công ty CP Giao Thủy	10,293	6,175	10,057	10,057	6,175	0	
4.2	Đường Ba Tư - Ba Lễ		22,493.412	15,754.566	16,647.364	16,647.364	12,024.721	3,729.845	
	Gói thầu số 07		5,542.831	3,879.981	5,433.736	5,433.736	3,879.981	0	
		Công ty TNHH MTV ĐTXD 11/3	5,542.83	3,879.98	5,433.736	5,433.736	3,879.981	0	
	Gói thầu số 08		6,046.933	4,242.032	731.695	731.695	512.187	3,729.845	
		Công ty TNHH Hưng Phát	6,046.933	4,242.032	731.695	731.695	512.187	3,729.845	
	Gói thầu số 09		5,865.370	4,105.759	5,749.495	5,749.495	4,105.759	-	
		Công ty TNHH XD La Hà	5,865.370	4,105.759	5,749.495	5,749.495	4,105.759	-	

Phụ lục số 01

Văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công

Công trình: Đường Trà Phú - Trà Giang

TT	Văn bản số	Đơn vị	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	32/GM-UBND	UBND huyện	10/3/2011	Họp kiểm tra và trực báo về tiến độ thi công các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy, huyện Trà Bồng. Do Đ/c: Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện, chủ trì cuộc họp	
2	17/TB-UBND	UBND huyện	18/03/2011	Ý kiến kết luận của đ/c Trần Văn Sương - Phó Chủ tịch thường trực UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các công trình: Đường Trà Phú - Trà Giang và Đường Trà Giang - Trà Thủy	
3	93/GM-UBND	UBND huyện	17/6/2011	Họp kiểm tra và trực báo về tiến độ thi công các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
4	11/BQL	BQL	6/2/2011	V/v đề nghị nhà thầu triển khai thi công gói thầu số 05 thuộc dự án Đường Trà Phú - Trà Giang, huyện Trà Bồng	
5	40/TB-UBND	UBND huyện	24/6/2011	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các công trình: Đường Trà Phú - Trà Giang và Đường Trà Giang - Trà Thủy	
6	07/TB-UBND	UBND huyện	22/02/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến đầu năm để triển khai thực hiện thi công các dự án trên địa bàn huyện do UBND huyện làm chủ đầu tư	

1	2	3	4	5	6
7	90/GM-UBND	UBND huyện	5/11/2012	Xem xét cho ý kiến xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
8	27/BC-BQL	BQL	14/5/2012	Tình hình thi công đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy của Cty TNHH Thiên Vũ, Cty xây dựng Hoàng Vũ	
9	24/GM-BQL	BQL	25/7/2012	Làm việc với nhà thầu Cty TNHH Thiên Vũ về vấn đề liên quan đến vốn tạm ứng, kế hoạch, tiến độ thi công hoàn thành các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
10	82/TB-UBND	UBND huyện	29/8/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các dự án trên địa bàn huyện do UBND huyện làm chủ đầu tư	
11	813-CV/HU	Huyện ủy	9/7/2012	Nghe báo cáo tình hình thực hiện dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy và bàn giải pháp thực hiện	
12	988/UBND -XDCB	UBND huyện	14/9/2012	V/v thống nhất chủ trương giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy; đường Trà Phú - Trà Giang	
13	211/GM-UBND	UBND huyện	21/9/2012	V/v tổ chức buổi làm việc với đơn vị thi công về khối lượng còn lại và kế hoạch thi công tiếp theo để hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo các điều khoản cam kết trong hợp đồng dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
14	BB họp	UBND huyện	10/5/2012	V/v thống nhất giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
15	925/SKHĐT -TTr	Sở KH&ĐT QNgãi	10/11/2012	V/v kiểm tra các dự án ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công	

1	2	3	4	5	6
16	95/TB-UBND	UBND huyện	15/10/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp thống nhất chủ trương giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
17	100/CV-BQL	BQL	16/10/2012	V/v đề nghị nhà thầu khẩn trương triển khai thi công các hạng mục còn lại gói thầu số 03 thuộc dự án Đường Trà Giang - Trà Thủy	
18	77/BC-BQL	BQL	19/10/2012	Báo cáo tình hình thực hiện các dự án ĐT&XD	
19	Đoàn kiểm tra theo Công văn số 925/SKHĐT-TTr ngày 11/10/2012	Sở KH&ĐT QNgãi	22/10/2012	V/v kiểm tra các dự án ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công	
20	1073/BC-SKHĐT	Sở KH&ĐT QNgãi	31/10/2012	Kết quả kiểm tra các dự án đã ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công để hoàn trả đủ khối lượng vốn tạm ứng theo quy định tại các huyện: Sơn Hà, Ba Tơ, Tây Trà, Trà Bồng	
21	BB làm việc	BQL	13/11/2012	V/v lập đơn giá điều chỉnh, bàn giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công khối lượng còn lại và kế hoạch giải ngân từ nay đến 31/12/2012 của gói thầu số 03 và 04 thuộc dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	
22	83/BC-BQL	BQL	19/11/2012	Về tình hình ứng vốn các dự án nhưng nhà thầu thi công và tình hình bố trí thanh toán phần vốn ngân sách huyện đối với các dự án tính đầu tư có cơ cấu phân vốn ngân sách huyện	
23	01/CV-BQL	BQL	02/01/2013	V/v đề nghị nhà thầu tập trung thi công đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đường Trà Phú - Trà Giang, huyện Trà Bồng	

1	2	3	4	5	6
24	04/BC-BQL	BQL	15/01/2013	V/v đề nghị nhà thầu tập trung thi công đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành dự án đường Trà Phú - Trà Giang, huyện Trà Bồng	
25	04/BC-BQL	BQL	25/01/2013	Về việc trả lời ý kiến đề nghị của Phòng PC46 Công an tỉnh Quảng Ngãi	
26		CA QNgãi	22/02/2013	Thu nhập tài liệu về việc quản lý chi phí, thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình đường Trà Phú - Trà Giang nợ tạm ứng 2,459 tỷ; đường Trà Giang - Trà Thủy nợ tạm ứng 1,572 tỷ	
27	08/BC-BQL	BQL	19/3/2013	Tình hình thực hiện và đề nghị giải pháp xử lý hai nhà thầu Cty TNHH Thiên Vũ và Cty TNHH xây dựng Hoàng Vũ thuộc dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
28	48/BC-UBND	UBND huyện	27/3/2013	V/v bổ sung những chỉ đạo và hướng xử lý của huyện Trà Bồng đối với việc thực hiện 02 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy; đường Trà Phú - Trà Giang	

Phụ lục số 02

**Văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công
công trình đường Trà Giang - Trà Thủy**

TT	Văn Bản số	Đơn vị	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Số 17/TB- UBND	UBND huyện	18/02/2011	Ý kiến kết luận của đ/c Trần Văn Sương Phó Chủ tịch thường trực UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các công trình đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
2	39/GM- UBND	UBND huyện	10/3/2011	Họp kiểm tra và trực báo về tiến độ thi công các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
3	449/UBND- XDCB	UBND huyện	27/5/2011	V/v chủ trương điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng thi công xây dựng công trình gói thầu số 03 đường Trà Giang - Trà Thủy	
4	93/GM- UBND	UBND huyện	17/6/2011	Họp kiểm tra và trực báo về tiến độ thi công các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
5	Số 40/TB- UBND	UBND huyện	24/6/2011	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các công trình đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
6	BB Làm việc	BQL	10/8/2011	V/v xử lý điều chỉnh bổ sung một số hạng mục công việc dự án đường Trà Giang - Trà Thủy phần Cty XD Hoàng Vũ	
7	Số 10/BQL	BQL	6/2/2012	V/v đề nghị triển khai thi công gói thầu số 04 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	

1	2	3	4	5	6
8	BB cam kết tiến độ	UBND huyện	16/2/2012	Cam kết tiến độ hoàn thành các dự án đang triển khai thi công trên địa bàn huyện do BQL thực hiện	
9	Số 07/TB-UBND	UBND huyện	22/02/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo đầu năm để triển khai thi công các dự án trên địa bàn huyện do UBND huyện làm CĐT	
10	295/UBND-XDCB	UBND huyện	26/3/2012	V/v đồng ý về chủ trương điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng thi công xây dựng công trình gói thầu số 04 đường Trà Giang - Trà Thủy	
11	90/GM-UBND	UBND huyện	11/5/2012	Xem xét cho ý kiến xử lý vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
12	số 27/BC-BQL	BQL	14/05/2012	Tình hình thi công đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy của Cty TNHH Thiên Vũ, Cty xây dựng Hoàng Vũ	
13	24/GM-BQL	BQL	25/7/2012	Làm việc với nhà thầu Cty TNHH Thiên Vũ	
14	136/TTr-BQL	BQL	30/7/2012	V/v xin chủ trương điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng thi công xây dựng công trình: Gói thầu số 03 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	
15	số 82/TB-UBND	UBND huyện	29/8/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo tiến độ thi công các dự án trên địa bàn huyện do UBND huyện làm CĐT	
16	Số 813-CV/HU	Huyện Ủy	7/9/2012	Nghe báo cáo tình hình thực hiện dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy và bàn giải pháp tiếp tục thực hiện	
17	988/UBND-XDCB	UBND huyện	14/09/2012	V/v thống nhất chủ trương giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy; đường Trà Phú - Trà Giang	

1	2	3	4	5	6
18	Số 211/GM-UBND	UBND huyện	21/9/2012	V/v tổ chức buổi làm việc với đơn vị thi công về khối lượng còn lại và kế hoạch thi công tiếp theo để hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo các điều khoản cam kết trong hợp đồng dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
19	07/2012/TTr-LD		28/9/2012	V/v xin điều chỉnh phân khai khối lượng gói thầu số 04 đường Trà Giang - Trà Thủy	
20	BB Làm việc		28/9/2012	V/v chuyển giao khối lượng thi công gói thầu số 04 đường Trà Giang - Trà Thủy đối với các thành viên trong liên danh	
21	BB họp	UBND huyện	5/10/2012	V/v thống nhất giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
22	925/SKHĐT-TTr	Sở KH&ĐT QNgãi	11/10/2012	V/v kiểm tra các dự án ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công	
23	Số 95/TB-UBND	UBND huyện	15/10/2012	Ý kiến kết luận của đ/c Hồ Văn Thế - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp thống nhất chủ trương giải pháp thực hiện đối với 02 dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	
24	Số 100/CV-BQL	BQL	16/10/2012	V/v đề nghị nhà thầu khẩn trương triển khai thi công các hạng mục còn lại gói thầu số 03 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	
25	Số 77/BC-BQL	BQL	19/10/2012	Báo cáo tình hình thực hiện các dự án ĐT&XD	
26	1153/UBND-XDCB	UBND huyện	19/10/2012	V/v đồng ý về chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng, điều chỉnh dự toán theo thời điểm hiện nay và phân chia khối lượng hợp đồng đối với gói thầu số 04 đường Trà Giang - Trà Thủy	

1	2	3	4	5	6
27	Đoàn kiểm tra theo công văn số 925/SKHĐT-TTr ngày 11/10/2012	Sở KH&ĐT QNgãi	22/10/2012	V/v kiểm tra các dự án ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công	
28	1073/BC-SKHĐT	Sở KH&ĐT QNgãi	31/10/2012	Kết quả kiểm tra các dự án đã ứng vốn nhưng nhà thầu không thi công để hoàn trả đủ khối lượng vốn tạm ứng theo Quy định tại các huyện Sơn Hà, Ba Tư, Tây Trà, Trà Bồng	
29	BB Làm việc	BQL	13/11/2012	V/v lập đơn giá điều chỉnh, bàn giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công khối lượng còn lại và kế hoạch giải ngân từ nay đến 31/12/2012 của gói thầu số 03 và 04 thuộc dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	
30	Số 83/BC-BQL	BQL	19/11/2012	Về tình hình ứng vốn các dự án nhưng nhà thầu không thi công và tình hình bố trí thanh toán phần vốn ngân sách huyện đối với các dự án tình đầu tư có cơ cấu phần vốn ngân sách huyện	
31	Số 12/CV-BQL	BQL	16/01/2013	V/v đề nghị nhà thầu tập trung thi công đẩy nhanh tiến độ hoàn thành phần việc còn lại gói thầu số 03 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy	
32	Số 16/BC-BQL	BQL	25/01/2013	V/v trả lời ý kiến đề nghị của phòng PC40 công an tỉnh Quang Ngãi	
33		CA QNgãi	22/02/2013	Thu thập tài liệu về việc quản lý chi phí, thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình đường Trà Phú - Trà Giang nợ tạm ứng 2,459 tỷ; đường Trà Giang - Trà Thủy nợ tạm ứng 1,572 tỷ.	
34	08/BC-BQL	BQL	19/3/2013	Tình hình thực hiện và đề nghị giải pháp xử lý hai nhà thầu Cty TNHH Thiên Vũ và Cty TNHH xây dựng Hoàng Vũ thuộc dự án đường Trà Phú - Trà Giang và đường Trà Giang - Trà Thủy	

1	2	3	4	5	6
35	48/BC- UBND	UBND huyện	27/3/2013	V/v bổ sung những chỉ đạo và hướng xử lý của huyện Trà Bồng đối với việc thực hiện 02 dự án đường Trà Giang - Trà Thủy; đường Trà Phú - Trà Giang	

**Các văn bản đôn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình
Gói thầu số 08: Đường Ba Tơ – Ba Lẽ, huyện Ba Tơ**

TT	Nội dung
1	Ngày 31/3/2011 Ủy ban nhân dân huyện có văn bản số 290/UBND đồng ý cho gia hạn thời gian thi công các gói thầu số 7, 8, 9 và 10 dự án đường Ba Tơ – Ba Lẽ.
2	Ngày 16/5/2011 Ban quản lý làm việc với các đơn vị thi công các gói thầu thuộc dự án đường Ba Tơ – Ban Lẽ, trong đó có gói thầu số 08 và đơn vị đã cam kết đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành công trình trước ngày 30/7/2011.
3	Ngày 01/7/2011 Ủy ban nhân dân huyện ban hành văn bản số 632/UBND về việc đẩy nhanh tiến độ thi công công trình.
4	Ngày 15/8/2011 Ban quản lý có Công văn 192/DA về việc đề nghị các đơn vị Tư vấn giám sát báo cáo nguyên nhân chậm tiến độ của các dự án theo hợp đồng đã ký kết, trong đó có dự án đường Ba Tơ – Ba Lẽ cũng như gói thầu số 8 thuộc dự án này
5	Ngày 26/8/2011 Ban quản lý có Công văn số 213/DA về việc vi phạm thời gian thi công theo hợp đồng đã ký kết.
6	Ngày 27/10/2011 Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định số 14/QĐ-XPHC về việc xử phạt hành chính về bố trí nhân lực, xe máy, thiết bị vật tư tại công trường không đúng theo Hồ sơ trúng thầu và hợp đồng giao nhận thầu. Sau đó, đơn vị thi công đã tập trung thiết bị, vật tư, nhân lực để triển khai thi công nhưng thời tiết đang là mùa mưa nên chỉ thi công được 247m mặt đường BTXM và sửa chữa nền đường bị hư hỏng để đảm bảo giao thông.
7	Ngày 21/2/2012 UBND huyện chỉ đạo Ban quản lý làm việc với đơn vị thi công về kế hoạch tiếp tục triển khai thi công gói thầu số 08; đến ngày 22/02/2012, đơn vị thi công có Công văn số 05/CV-HP về việc báo cáo kế hoạch thi công công trình Đường Ba Tơ – Ba Lẽ và cam kết thi công trở lại vào ngày 29/02/2012, song đơn vị vẫn không tiếp tục thực hiện thi công gói thầu.
8	Ngày 08/3/2012 Ủy ban nhân dân huyện có Thông báo số 34/TB-UBND yêu cầu Ban quản lý làm việc với đơn vị thi công gói thầu số 08 dự án đường Ba Tơ – Ba Lẽ, nếu không thực hiện như cam kết thì sẽ xử lý theo quy định.
9	Ngày 07/4/2012 Ban quản lý có Công văn số 109/DA về việc thu hồi toàn bộ số tiền chưa hoàn ứng và văn bản số 108/DA về việc đo đạc xác định khối lượng thực tế thi công để làm cơ sở thanh lý công nợ, các quyền, nghĩa vụ Chủ đầu tư cũng như Nhà thầu trước khi chấm dứt hợp đồng gói thầu số 08 nhưng đơn vị thi công không cử người có trách nhiệm phối hợp tham gia đo đạc.
10	Ngày 02/5/2012 Ban quản lý có văn bản số 142/DA về việc thu hồi toàn bộ số tiền chưa hoàn ứng (lần 02) và văn bản 143/DA về việc xác định khối lượng thực tế thi công gói thầu số 08 (lần 02).
11	Ngày 04/5/2012 Ban quản lý, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, đơn vị thi

	<p>công, đơn vị Tư vấn giám sát, và đơn vị Tư vấn thiết kế tiến hành kiểm tra khối lượng thực tế đơn vị đã thi công với khối lượng đã thực hiện. Tổng giá trị công việc đơn vị thi công hoàn thành 1.053 triệu đồng.</p>
12	<p>Ngày 05/5/2012 UBND huyện có Thông báo số 72/UBND yêu cầu Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện báo cáo tình hình thực hiện gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế và tham mưu cho UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Thường trực HĐND huyện.</p>
13	<p>Ngày 17/5/2012 UBND huyện có Báo cáo số 96/BC-UBND về tình hình thực hiện gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế, huyện Ba Tơ gửi UBND tỉnh, Thường trực huyện ủy, Thường trực HĐND huyện.</p>
14	<p>Ngày 24/7/2012 UBND huyện có Công văn số 851/UBND về việc thu hồi tạm ứng của Công ty TNHH Hưng phát đã tạm ứng, nhưng không thực hiện hợp đồng gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.</p>
15	<p>Ngày 27/7/2012 Ban quản lý phối hợp với các đơn vị có liên quan lập, thẩm định dự án điều chỉnh (phần khối lượng chưa thi công) Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế và có Tờ trình số 389/TTr-DA trình UBND huyện phê duyệt dự án điều chỉnh (phần khối lượng chưa thi công) Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế làm cơ sở tính toán xác định giá trị thiệt hại của gói thầu để yêu cầu đơn vị thi công bồi thường thiệt hại, đồng thời làm cơ sở để triển khai lựa chọn nhà thầu mới tiến hành thi công phần khối lượng chưa thi công của gói thầu.</p>
16	<p>Ngày 30/7/2012 UBND huyện ban hành Quyết định số 755/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh (phần khối lượng chưa thi công) Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế.</p>
17	<p>Ngày 07/8/2012 UBND huyện có Tờ trình số 88/TTr-UBND gửi Ban Thường vụ huyện ủy về việc xin chủ trương xử lý Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế.</p>
18	<p>Ngày 16/8/2012 UBND huyện tổ chức họp các ban ngành lấy ý kiến về xử lý Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế.</p>
19	<p>Ngày 24/9/2012 UBND huyện có Công văn số 1147/UBND chuyển toàn bộ hồ sơ có liên quan đến Gói thầu số 08 cho Công an huyện thu lý điều tra.</p>
20	<p>Ngày 27/01/2013 Ban quản lý đã tham mưu cho UBND huyện báo về tình hình thực hiện và xử lý Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế, huyện Ba Tơ.</p>
21	<p>Ngày 27/01/2013 UBND huyện có Báo cáo số 19/BC-UBND về tình hình thực hiện và xử lý Gói thầu số 08 Dự án đường Ba Tơ – Ba Lế, huyện Ba Tơ.</p>

**Các văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình
Gói thầu xây lắp nhà lớp học mẫu giáo 01 phòng thuộc Dự án Trường Mầm
non Ba Tiêu, huyện Ba Tơ**

TT	Nội dung
1	Ngày 12/5/2011, Ban quản lý thực hiện đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên huyện Ba Tơ có Công văn số 08/BQL về việc thu hồi vốn đối với Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi
2	Ngày 28/10/2011, Ban quản lý thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên huyện Ba Tơ trực tiếp đến Xí nghiệp xây dựng Thăng Lợi làm việc với ông Trần Sinh – Giám đốc xí nghiệp về việc chậm thi công và bàn giao công trình.
3	Ban quản lý thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên huyện Ba Tơ đã có công văn số 01/BQL ngày 12/7/2012 gửi Công an huyện đề nghị xử lý việc lợi dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản nhà nước bằng hình thức hợp đồng.
4	Theo đề xuất của Công an huyện tại Công văn số 13/CABT (ĐT) ngày 10/01/2013, UBND huyện ban hành Công văn số 113/UBND ngày 16/01/2013 về việc đồng ý cho ông Trần Sinh – Giám đốc Xí nghiệp Thăng Lợi tiếp tục thi công công trình theo đúng thiết kế được duyệt và hoàn thành công trình trong thời hạn 03 tháng (Kể từ ngày 25/1/2013 đến ngày 25/4/2013). Quá thời hạn quy định trên mà ông Trần Sinh không hoàn thành bàn giao công trình, UBND huyện sẽ đình chỉ thi công và yêu cầu Công an huyện xử lý theo qui định của pháp luật.

**Các văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình
Gói thầu xây lắp Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng học Dự án Trường tiểu học
Ba Giang, huyện Ba Tư.**

TT	Nội dung
1	Ngày 13/3/2012, Ban quản lý thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên huyện Ba Tư làm việc với ông Ngô Trường Nam về tiến độ hoàn thành công trình
2	Ngày 04/5/2012, UBND huyện tổ chức họp xử lý vi phạm hợp đồng công trình trường tiểu học Ba Giang.
3	Ngày 01/6/2012, Ban quản lý thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ giáo viên huyện Ba Tư mời họp giải quyết hợp đồng công trình trường Tiểu học Ba Giang.
4	Ngày 25/10/2012, UBND huyện mời họp để xử lý công trình trường tiểu học Ba Giang.

Các văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình Gói thầu số 03 Dự án Đường Giá Gôi – Mô Nít, huyện Sơn Hà.

TT	Nội dung
1	UBND huyện có thông báo số 62 ngày 06/4/2011 chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ dự án, đảm bảo kế hoạch và chất lượng công trình.
2	UBND huyện có Công văn số 467 ngày 05/5/2011 gia hạn thời hạn thi công gói thầu xây lắp số 3.
3	Ban quản lý có Thông báo số 11 ngày 02/6/2011 yêu cầu Công ty TNHH Thiên Vũ đẩy nhanh tiến độ thi công công trình.
4	UBND huyện có Thông báo số 76 ngày 15/7/2011, trong đó có nội dung cảnh cáo Công ty TNHH Thiên Vũ và giao Ban quản lý hoàn thiện hồ sơ để chậm nhất đến ngày 24/7/2011 khởi kiện công ty ra Tòa dân sự...
5	Ban quản lý có Thông báo số 26 ngày 07/9/2011 chấm dứt hợp đồng xây lắp với Công ty TNHH Thiên Vũ.
6	UBND huyện có Thông báo số 104 ngày 13/9/2011, trong đó có nội dung yêu cầu Ban quản lý tiếp tục bổ sung hồ sơ để kiện Công ty TNHH Thiên Vũ ra Tòa án kinh tế Quảng Ngãi, hoàn thành trước ngày 30/9/2011.
7	Công ty TNHH Thiên Vũ có Công văn số 07 ngày 29/9/2011 giải trình về nguyên nhân chậm tiến độ và xin gia hạn hợp đồng thi công xây lắp dự án.
8	Công ty TNHH Thiên Vũ có Tờ trình số 10 ngày 27/10/2011 xin gia hạn hợp đồng thi công xây lắp dự án đến 30/4/2012.
9	UBND huyện có Công văn số 1491 ngày 04/11/2011 đồng ý cho gia hạn thời hạn thi công gói thầu xây lắp số 3 đến ngày 30/4/2012.
10	UBND huyện có thông báo số 146 ngày 28/11/2011, trong đó có nội dung giao Ban quản lý theo dõi kiểm tra tiến độ thực hiện của nhà thầu, trường hợp nhà thầu không nghiêm túc chấp hành thì tham mưu văn bản kiện nhà thầu ra Tòa án theo quy định.
11	Ban quản lý có Công văn số 42 ngày 30/11/2011 yêu cầu Công ty TNHH Thiên Vũ khẩn trương thi công khối lượng còn lại theo đúng cam kết.
12	Ban quản lý có Công văn số 44 ngày 6/12/2011 yêu cầu Công ty TNHH Thiên Vũ khẩn trương thi công khối lượng còn lại theo đúng cam kết.
13	Ban quản lý có Công văn số 46 ngày 15/12/2011 yêu cầu Công ty TNHH Thiên Vũ khẩn trương thi công khối lượng còn lại theo hợp đồng đã ký.
14	UBND huyện có Thông báo số 28 ngày 23/12/2011 chỉ đạo Ban quản lý khẩn trương hoàn thiện hồ sơ khởi kiện Công ty ra Tòa án Quảng Ngãi, báo cáo UBND huyện tổ chức cuộc họp chuyên đề có sự tham gia của thường trực huyện ủy, thường trực HĐND huyện vào cuối tháng hoặc đầu tháng 3/2012.
15	UBND huyện có Thông báo số 39 ngày 7/03/2012 chỉ đạo Công ty thực hiện không đúng cam kết, yêu cầu Ban quản lý chuẩn bị nội dung, tham mưu UBND huyện tổ chức cuộc họp với các cơ quan nội dung để tham gia ý kiến, trước khi làm thủ tục khởi kiện Công ty.
16	Ban quản lý có Báo cáo số 13 ngày 18/3/2012 báo cáo tổng hợp hồ sơ pháp lý và kết quả thực hiện phần Công ty TNHH Thiên Vũ thực hiện.
17	UBND huyện có Thông báo số 50 ngày 26/3/2012, UBND huyện chủ trì khởi kiện Công ty ra Tòa, giao Ban quản lý hoàn thiện hồ sơ khởi kiện, chú ý giá trị thiệt hại do Công ty gây ra. UBND huyện ủy quyền Ban quản lý đứng tên khởi kiện.

18	UBND huyện có Thông báo số 64 ngày 18/4/2012, phê bình Ban quản lý thực hiện chưa nghiêm túc điểm 2 Thông báo số 50 ngày 26/3/2012, bổ sung tài liệu liên quan đến ứng tiền của Công ty TNHH Thiên Vũ, ra Thông báo chấm dứt thi công đối với Công ty.
19	Ban quản lý có Thông báo số 22 ngày 27/4/2012 về chấm dứt hợp đồng xây lắp với Công ty TNHH Thiên Vũ.
20	Ngày 01/10/2012, UBND huyện đã ký và nộp đơn khởi kiện Công ty TNHH Thiên Vũ ra Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà.
21	Ngày 05/10/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà có Giấy báo nhận đơn khởi kiện số 98/GB-TA.
22	Ngày 08/10/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà có Thông báo số 80/TB-TA nộp tiền án phí sơ thẩm 56.322.000 đồng.
23	Ngày 31/10/2012 Ban quản lý đã thực hiện nộp đầy đủ tiền án phí sơ thẩm 56.322.000 đồng cho Chi cục thi hành án huyện Sơn Hà.
24	Ngày 02/11/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho Công ty TNHH Thiên Vũ theo Điều 174 Bộ Luật tố tụng dân sự. Do ông Bùi Minh Tú – Giám đốc Công ty không gửi văn bản ý kiến của mình mặc dù đã nhận thông báo thụ lý vụ án, nên ngày 07/12/2012 Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà ra quyết định ủy thác thu nhập chứng cứ cho Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi.
25	Ngày 25/12/2012, TAND thành phố Quảng Ngãi tổng đạt Giấy triệu tập cho Công ty TNHH Thiên Vũ đến làm việc vào ngày 27/12/2012, nhưng ông Bùi Minh Tú không chấp hành.
26	Ngày 04/01/2013, TAND huyện Sơn Hà cử cán bộ trực tiếp đến làm việc tại trụ sở Công ty TNHH Thiên Vũ (cũng là nhà riêng của ông Tú) và được nhân viên kế toán Công ty cho biết: Các giấy tờ của tòa án gửi ông Tú đã nhận; ông Tú ít có mặt tại Công ty. Ngày 14/01/2013, TAND huyện làm việc với Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi (đại phương cư trú của ông Bùi Minh Tú), để xác minh sự có mặt của ông Tú thì được biết: Ông Tú không thường xuyên có mặt tại địa phương, đi đâu không rõ.

**Các văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình
Gói thầu số 08 Đường Làng Tranh, huyện Minh Long**

TT	Nội dung
1	Công văn số 1244/NN&PTNT ngày 18/8/2011 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kiểm tra vị trí tuyến đường đi Làng Tranh.
2	Ngày 20/9/2011 UBND huyện Minh Long có Công văn số 358 gửi UBND huyện Sơn Hà xin thỏa thuận địa điểm xây dựng công trình đường Làng Tranh để phục vụ cho sự phát triển kinh tế xã hội vùng sâu, vùng xa.
3	Ngày 29/9/2011 UBND huyện Minh Long và UBND huyện Sơn Hà có Biên bản thỏa thuận vị trí xây dựng đường Làng Tranh, trong đó: UBND huyện Sơn Hà đồng tình ủng hộ... để UBND huyện Minh Long thực hiện dự án.
4	Ngày 06/10/2011 đại diện các cơ quan (UBND huyện Minh Long, Chi cục kiểm lâm tỉnh, Ban quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn Thạch Nham, Hạt kiểm lâm huyện Sơn Hà, Hạt kiểm lâm huyện Minh Long, Ban quản lý rừng phòng hộ huyện Minh Long, UBND xã Long Sơn, Công ty tư vấn xây dựng công trình giao thông Quảng Ngãi, Công ty TNHH Tân Thành) kiểm tra thực tế hiện trạng rừng, đất rừng dọc tuyến thuộc dự án xây dựng công trình Làng Tranh.
5	Ngày 11/10/2011 UBND tỉnh Quảng Ngãi có công văn số 2894/UBND-NNTN chỉ đạo các Sở TN&MT, Sở NN&PTNT, UBND huyện Minh Long về việc thực hiện cấp GCNQSDĐ đối với diện tích đất điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng.
6	Ngày 18/10/2011 UBND huyện Minh Long tổ chức cuộc họp để thỏa thuận chuyển đổi mục đích sử dụng rừng từ quy hoạch rừng phòng hộ sang đất giao thông để xây dựng tuyến đường Làng Tranh.
7	Ngày 14/11/2011, UBND huyện Minh Long có Công văn số 360 gửi UBND huyện Sơn Hà xin thỏa thuận ủy quyền cho UBND huyện Minh Long trình ký các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ của huyện Sơn Hà sang đất xây dựng công trình giao thông dự án Làng Tranh.
8	Ngày 22/11/2011, UBND huyện Sơn Hà có công văn số 1582 gửi UBND huyện Minh Long thống nhất ủy quyền cho UBND huyện Minh Long trình ký các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ của huyện Sơn Hà sang đất xây dựng công trình giao thông dự án Làng Tranh.
9	Ngày 01/12/2011, UBND huyện Minh Long có công văn số 405 gửi Sở NN và PTNT tỉnh đề nghị Sở xem xét tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi đất, giao đất và thanh lý rừng để UBND huyện thực hiện các bước tiếp theo.
10	Ngày 08/12/2011, UBND huyện Minh Long có Công văn số 413 gửi Sở NN và PTNT tỉnh đề nghị xem xét có ý kiến với Sở TN&MT trình UBND thu hồi cấp đất cho dự án Làng Tranh.
11	Ngày 14/11/2011, Sở NN và PTNT tỉnh có Công văn số 1931 gửi Sở TN&MT về việc thống nhất việc chuyển mục đích sử dụng từ phòng hộ sang xây dựng dự án Đường Làng Tranh như đề nghị của 2 huyện Minh Long và Sơn Hà tại Công văn số 405 ngày 01/12/2011 và công văn số 1582 ngày 22/11/2011.

12	Ngày 22/8/2012 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 151 về việc thu hồi và chuyển mục đích từ đất rừng phòng hộ sang đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án Đường Làng Tranh.
13	Ngày 17/7/2012, Sở NN và PTNT tỉnh có Thông báo số 1060 về Kết luận của Giám đốc Sở tại cuộc họp giao ban đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm, trong đó có chỉ đạo Chi cục lâm nghiệp tham mưu cho Sở có ý kiến kiến nghị chủ đầu tư không thanh lý rừng phòng hộ nhằm hạn chế tình trạng phá rừng, xây hại đến vốn rừng phòng hộ.

**Các văn bản đơn đốc nhà thầu chậm tiến độ thi công công trình Đường
Tĩnh Hà – Tĩnh Bắc, huyện Sơn Tịnh.**

TT	Nội dung
1	Công văn số 472/UBND ngày 28/4/2011 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc thực hiện bồi thường GPMB Dự án Đường Tĩnh Hà – Tĩnh Bắc.
2	Công văn số 788/UBND ngày 13/7/2011 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện Sơn Tịnh.
3	Thông báo số 133/TB-UBND ngày 30/8/2011 của UBND huyện Sơn Tịnh về Kết luận của đồng chí Phạm Vinh – Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp trực báo về tiến độ thi công dự án Đường Tĩnh Hà - Tĩnh Bắc.
4	Công văn số 775/UBND ngày 01/6/2012 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc xử lý gói thầu số 9 thuộc công trình đường Tĩnh Hà – Tĩnh Bắc.
5	Công văn số 1349/UBND ngày 24/8/2012 của UBND huyện Sơn Tịnh về việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn năm 2012 và hoàn chỉnh thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới năm 2013.
6	Ban Quản lý đã có Thông báo số 111/TB-BQL ngày 01/6/2012 về việc chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với Công ty TNHH Liên Hiệp.
7	UBND huyện Sơn Tịnh đã có Quyết định số 3290/QĐ-UBND ngày 29/11/2012 về việc chuyển giao cho thành viên liên doanh công ty Cổ phần Tiến Hưng thực hiện.